

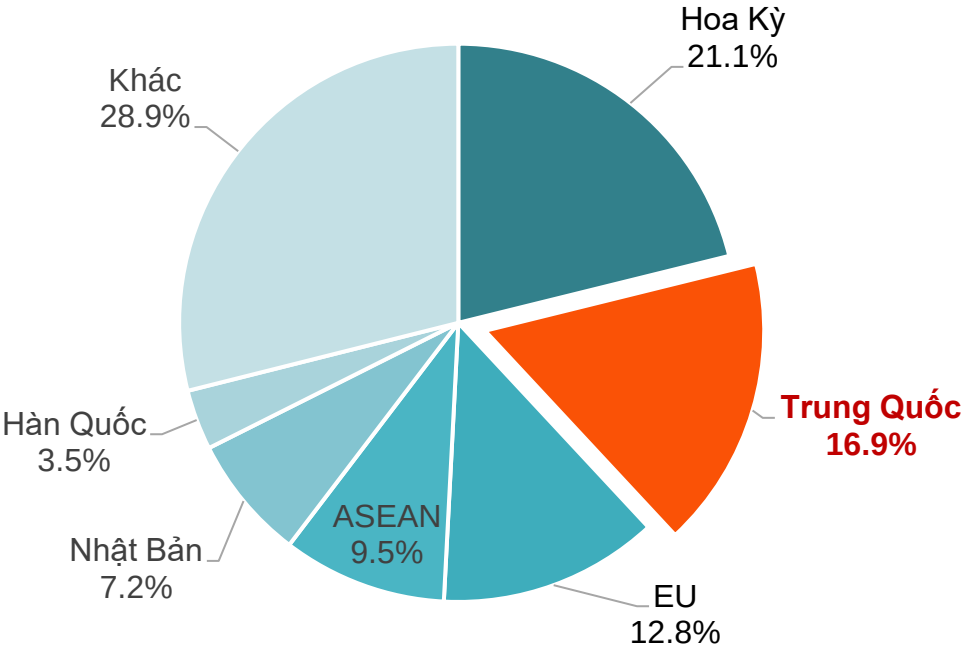
BÁO CÁO TÌNH HÌNH XUẤT NHẬP KHẨU NÔNG LÂM THỦY SẢN

THỊ TRƯỜNG TRUNG QUỐC



TÌNH HÌNH XUẤT NHẬP KHẨU NÔNG LÂM THỦY SẢN VIỆT NAM SANG THỊ TRƯỜNG TRUNG QUỐC THÁNG 3/2025

Tỷ trọng xuất khẩu NLTS sang thị trường Trung Quốc , T3/2025

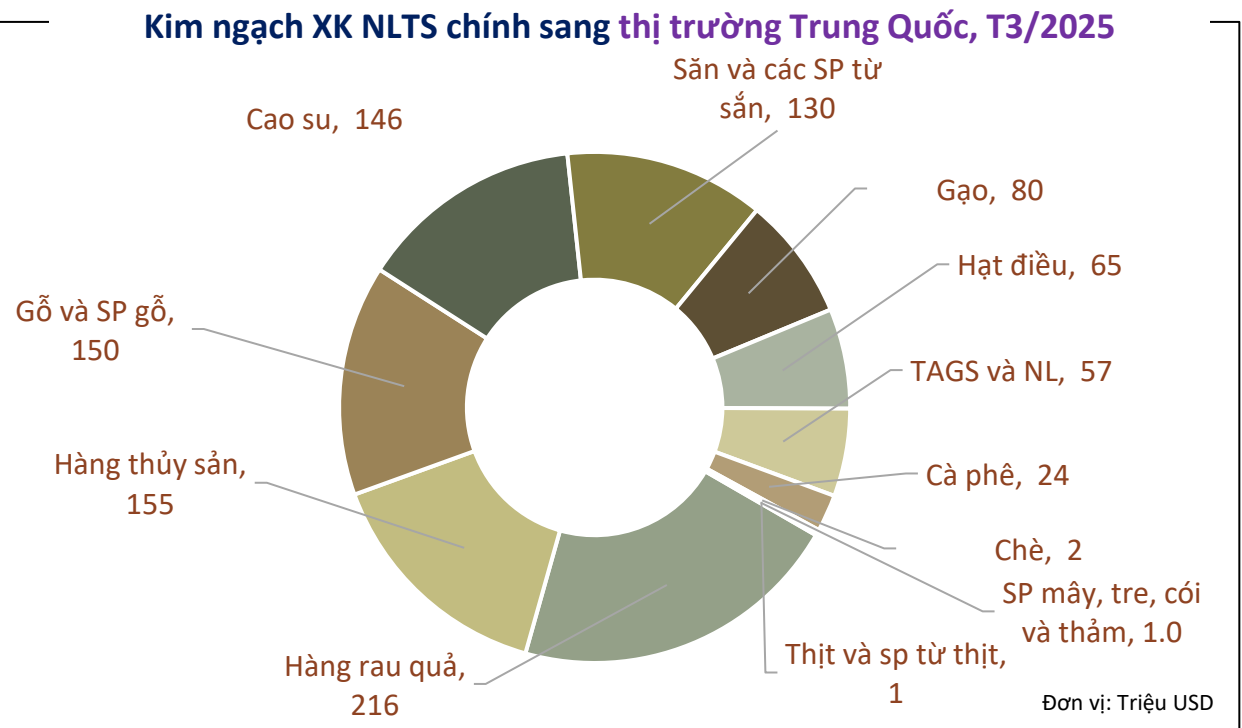
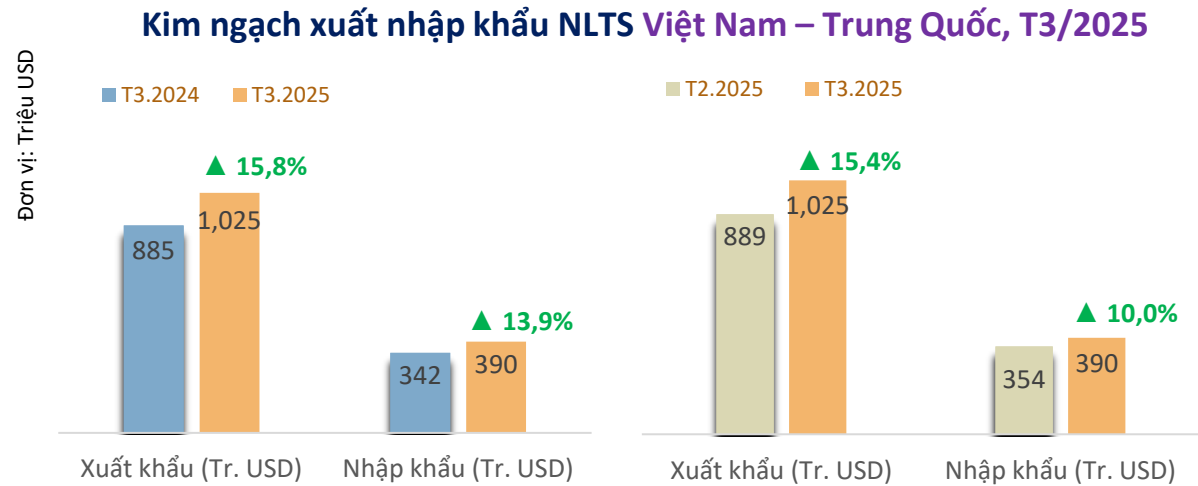


Biến động tỷ trọng xuất khẩu NLTS sang thị trường Trung Quốc T3/2025 so với T2/2025 và T3/2024

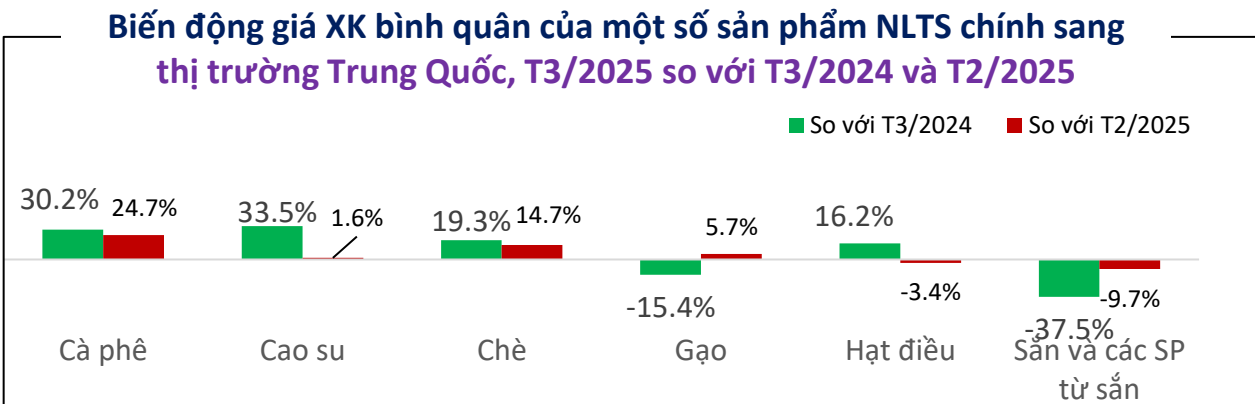
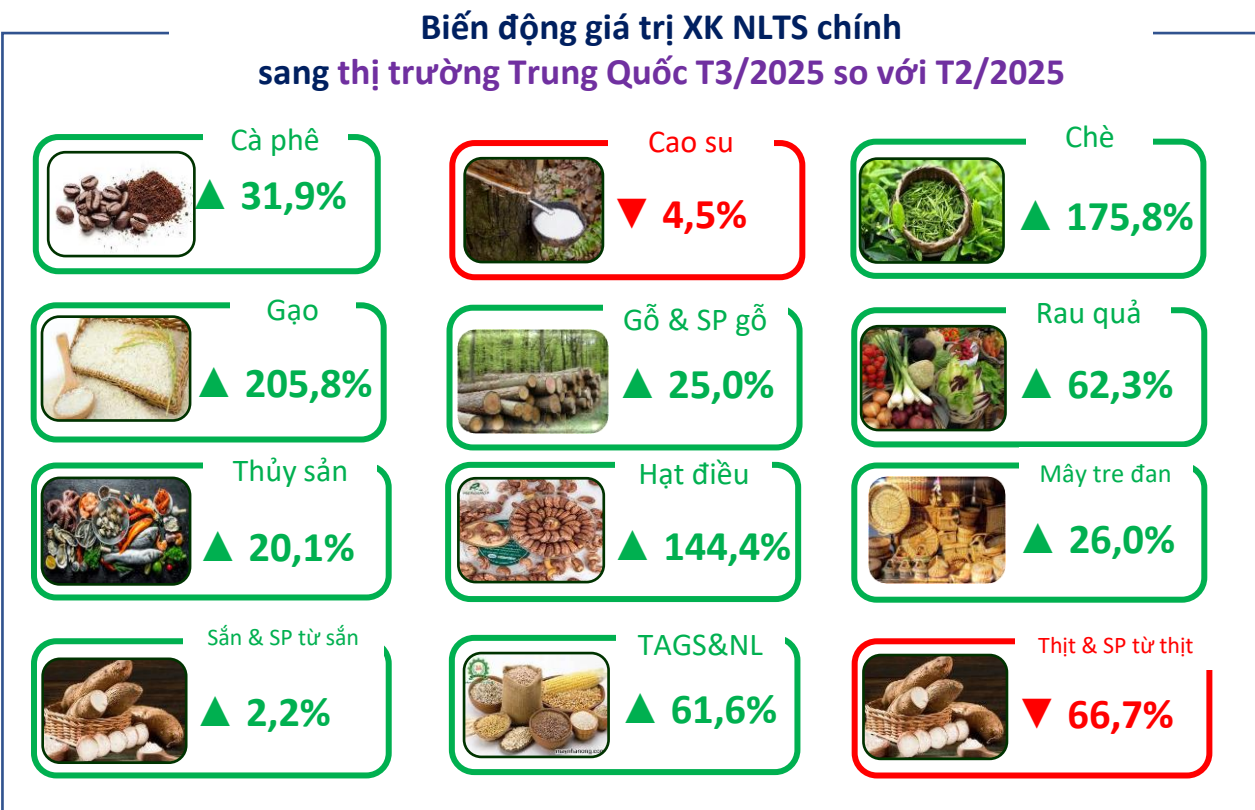
	Kim ngạch XK (triệu USD)	So với T2/2025	So với T3/2024
Hoa Kỳ	1.281	▲ 2,8%	▲ 0,9%
Trung Quốc	1.025	▲ 0,1%	▲ 0,3%
EU	772	▼ 1,6%	▲ 2,2%
ASEAN	577	▼ 0,5%	▼ 5,6%
Nhật Bản	438	▼ 0,6%	▲ 0,4%
Hàn Quốc	211	▼ 0,1%	▼ 0,3%
Tổng XK	6.056		

Nguồn: Tổng hợp từ số liệu của Cục Hải quan

TÌNH HÌNH XUẤT NHẬP KHẨU NÔNG LÂM THỦY SẢN VIỆT NAM SANG THỊ TRƯỜNG TRUNG QUỐC THÁNG 3/2025



Nguồn: Tổng hợp từ số liệu của Cục Hải quan



Toàn cảnh căng thẳng thuế quan giữa Hoa Kỳ và Trung Quốc

Từ đầu năm 2025 đến nay, cuộc chiến thuế quan giữa Hoa Kỳ và Trung Quốc leo thang căng thẳng với nhiều biện pháp áp thuế trả đũa lẫn nhau.

Ngày 4/2 mức thuế 10% được áp dụng với hàng hóa Trung Quốc có hiệu lực. Cùng

ngày, Trung Quốc đáp trả mức thuế 10-15% với một số hàng hóa Hoa Kỳ.

Từ ngày 10/2 đến 15/4, hai quốc gia liên tục tăng mức thuế áp dụng với hàng hóa nhập khẩu lên đến 125% với hàng hóa Hoa Kỳ và 245% với hàng hóa Trung Quốc.

Cuộc chiến này gây tác động nghiêm trọng đến chuỗi cung ứng toàn cầu, đặc biệt thương mại song phương bị thu hẹp đến 80%. Trước sức ép kinh tế, hai bên đã tiến hành đàm phán tại Geneva, Thụy Sĩ vào

ngày 10/5.



Nguồn: Baotintuc.vn

Hoa Kỳ - Trung Quốc đạt 'thỏa thuận đáng kể' giảm thâm hụt thương mại

Ngày 11/5/2025, Hoa Kỳ và Trung Quốc đã đạt được một thỏa thuận quan trọng nhằm giảm thâm hụt thương mại song phương, sau hai ngày đàm phán. Tuy nhiên, chi tiết cụ thể của thỏa thuận vẫn chưa được công bố.

Cuộc đàm phán này đánh dấu lần đối thoại trực tiếp đầu tiên giữa hai phái đoàn kể từ khi hai nước áp thuế nhập khẩu lên hơn 100% hàng hóa của nhau. Washington đặt mục tiêu không chỉ giảm thâm hụt thương mại mà còn thúc đẩy Trung Quốc chuyển đổi mô hình kinh tế từ xuất khẩu sang tiêu dùng

nội địa. Phía Trung Quốc tỏ ra thận trọng, khẳng định sẽ bác bỏ bất kỳ đề xuất nào gây hại đến các nguyên tắc cốt lõi hoặc mục tiêu công bằng toàn cầu. Thỏa thuận này được kỳ vọng sẽ giúp hạ nhiệt căng thẳng thương mại giữa hai nền kinh tế lớn nhất thế giới và mở đường cho việc thiết lập lại quan hệ thương mại song phương.



Nguồn: Vnexpress.net



Tin liên quan

Trung Quốc tăng hỗ trợ nền kinh tế

Ngày 26/4, Bộ Chính trị Đảng Cộng sản Trung Quốc đã họp và cho biết sẽ triển khai hàng loạt biện pháp nhằm hỗ trợ các doanh nghiệp và người dân bị ảnh hưởng bởi căng thẳng thương mại.

Bắc Kinh tái khẳng định sẽ thực hiện chính sách tài khóa chủ động hơn và chính sách tiền tệ nới lỏng vừa phải. Đặc biệt, các

doanh nghiệp bị ảnh hưởng bởi thuế quan có thể nhận được nhiều khoản hỗ trợ hơn từ bảo hiểm thất nghiệp của Trung Quốc để hỗ trợ giữ lao động. Bắc Kinh cũng cam kết duy trì một thị trường vốn ổn định và tích cực, đây là yếu tố then chốt để củng cố niềm tin vào nền kinh tế lớn thứ hai thế giới.

Quỹ Tiền tệ Quốc tế (IMF) đã hạ dự báo tăng trưởng GDP của Trung Quốc xuống còn 4% cho cả năm nay và năm tới, giảm

lần lượt 0,6 và 0,5 điểm phần trăm so với dự báo hồi tháng 1.



Nguồn: Baomoi.com

Trung Quốc mở cửa thị trường cho một số nông sản Việt Nam

Nhân dịp Tổng Bí thư, Chủ tịch Trung Quốc Tập Cận Bình tới thăm Việt Nam ngày 14-15/4, lãnh đạo hai nước đã ra Tuyên bố chung. Theo Tuyên bố chung, hai bên ký Nghị định thư với các sản phẩm xuất khẩu từ Việt Nam sang Trung Quốc như ớt, chanh leo, tổ yến thô, tổ yến sạch, cám gạo.

Ngoài ra, Trung Quốc đang tích cực triển khai thủ tục cấp phép chính thức cho các mặt hàng nông sản Việt Nam như hoa quả có múi, dược liệu đông y có nguồn gốc thực vật. Ngược lại, phía Việt Nam sẽ đẩy nhanh nhập khẩu cá tầm từ

Trung Quốc.

Hai bên cũng đẩy nhanh xây dựng cửa khẩu thông minh tại các lối thông quan, đường chuyên dụng vận chuyển hàng hóa thuộc cửa khẩu quốc tế Hữu Nghị (Việt Nam) - Hữu Nghị Quan (Trung Quốc).

Phía Trung Quốc sẵn sàng tạo thuận lợi sớm thành lập thêm các Văn phòng xúc tiến thương mại Việt Nam tại Hải Khẩu (Hải Nam) và địa phương liên quan khác. Hai bên sẽ phối hợp nâng hiệu suất thông quan tại các cửa khẩu, lối mở, cặp chợ biên giới, giảm tải áp lực thông quan.

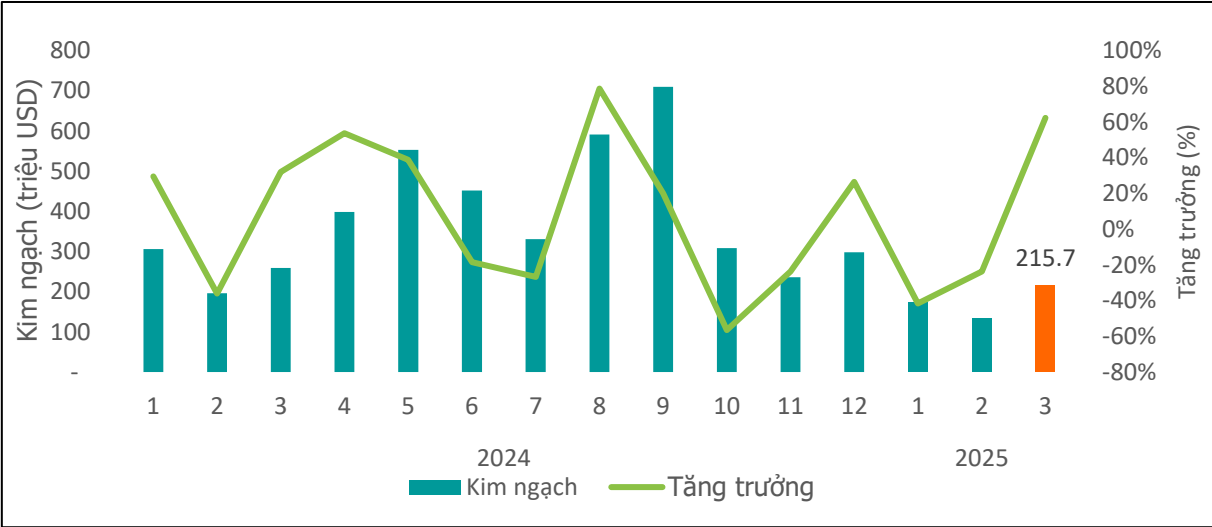
Nguồn: Vnexpress.net



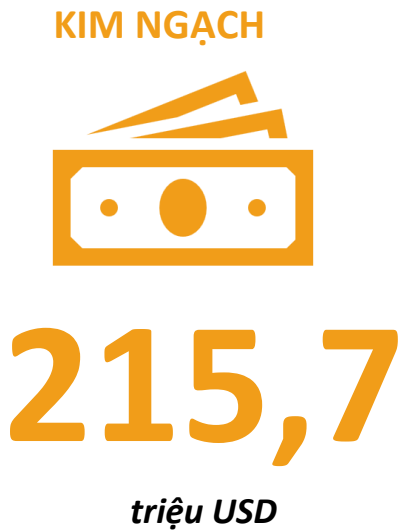


RAU QUẢ (XUẤT KHẨU)

Giá trị rau quả xuất khẩu sang Trung Quốc, T3/2025



Kết quả xuất khẩu rau quả sang Trung Quốc, T3/2025



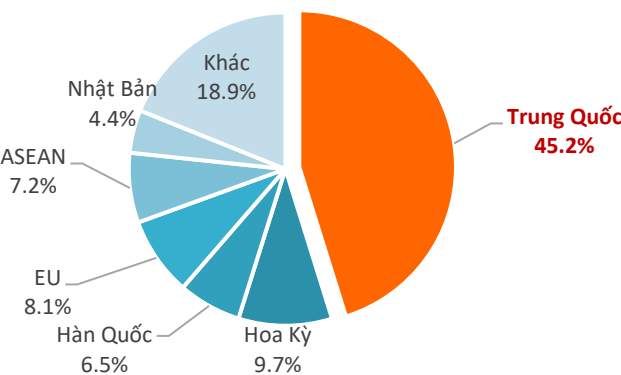
Tăng **32,6%** so với T2/2025

Giảm **16,7%** so với T3/2024

Thấp hơn **170,3 triệu USD** so với bình quân theo tháng năm 2024

Lũy kế 3 tháng đầu năm 2025 đạt **521,2** triệu USD, đạt **11,3%** kim ngạch 2024

Tỷ trọng giá trị rau quả Việt Nam XK sang Trung Quốc, T3/2025



Biến động tỷ trọng giá trị rau quả VN sang Trung Quốc, T3/2025

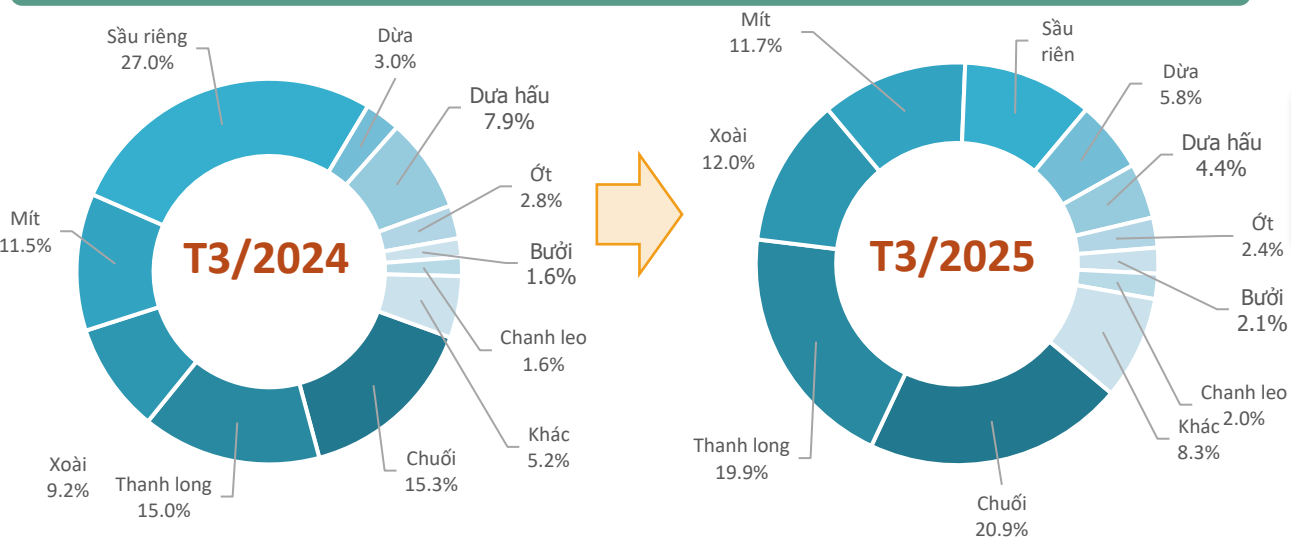


Nguồn: Cục Hải quan



RAU QUẢ (XUẤT KHẨU)

Cơ cấu chủng loại rau quả XK sang Trung Quốc, T3/2025



Kết quả xuất khẩu rau quả sang Trung Quốc, T3/2025



Chuối

Kim ngạch: **45,1** triệu USD
Tăng **43,4%** so với T2/2025
Tăng **14,1%** so với T3/2024



Thanh long

Kim ngạch: **43,0** triệu USD
Tăng **68,5%** so với T2/2025
Tăng **10,6%** so với T3/2024



Xoài

Kim ngạch: **25,8** triệu USD
Tăng **63,2%** so với T2/2025
Tăng **8,3%** so với T3/2024



Mít

Kim ngạch: **25,3** triệu USD
Tăng **38,8%** so với T2/2025
Giảm **15,3%** so với T3/2024



Sầu riêng

Kim ngạch: **22,5** triệu USD
Tăng **121,0%** so với T2/2025
Giảm **67,8%** so với T3/2024



Dừa

Kim ngạch: **12,4** triệu USD
Tăng **12,2%** so với T2/2025
Tăng **61,4%** so với T3/2024



Dừa hấu

Kim ngạch: **9,6** triệu USD
Tăng **59,2%** so với T2/2025
Giảm **53,2%** so với T3/2024



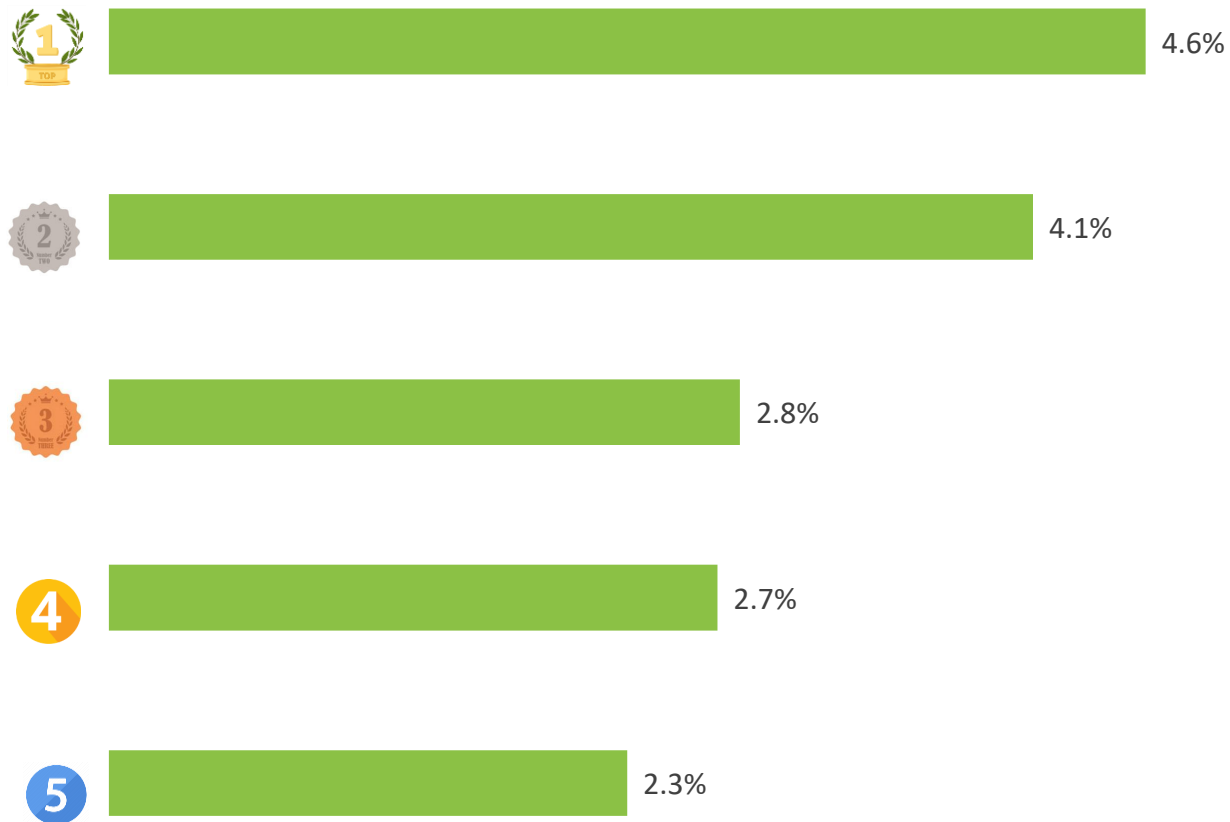
Ớt các loại

Kim ngạch: **5,2** triệu USD
Tăng **198,1%** so với T2/2025
Giảm **27,6%** so với T3/2024

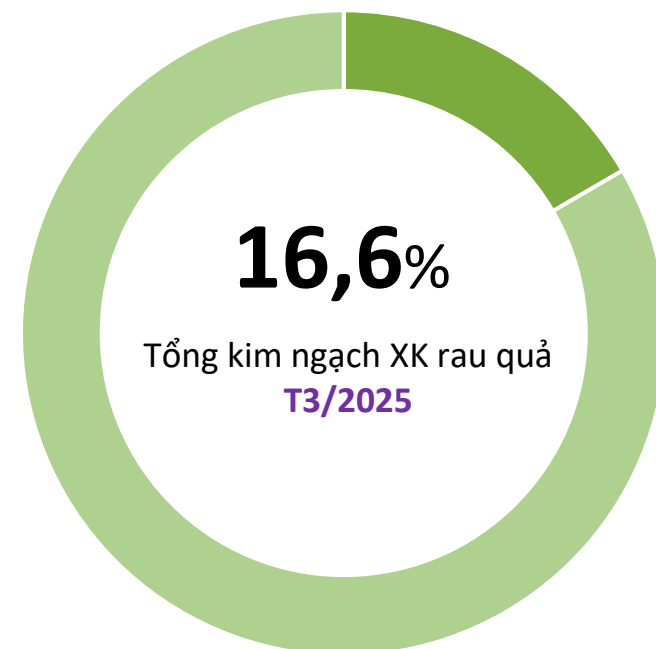


RAU QUẢ (XUẤT KHẨU)

TOP 5 doanh nghiệp về kim ngạch xuất khẩu
sang **Trung Quốc, T3/2025**



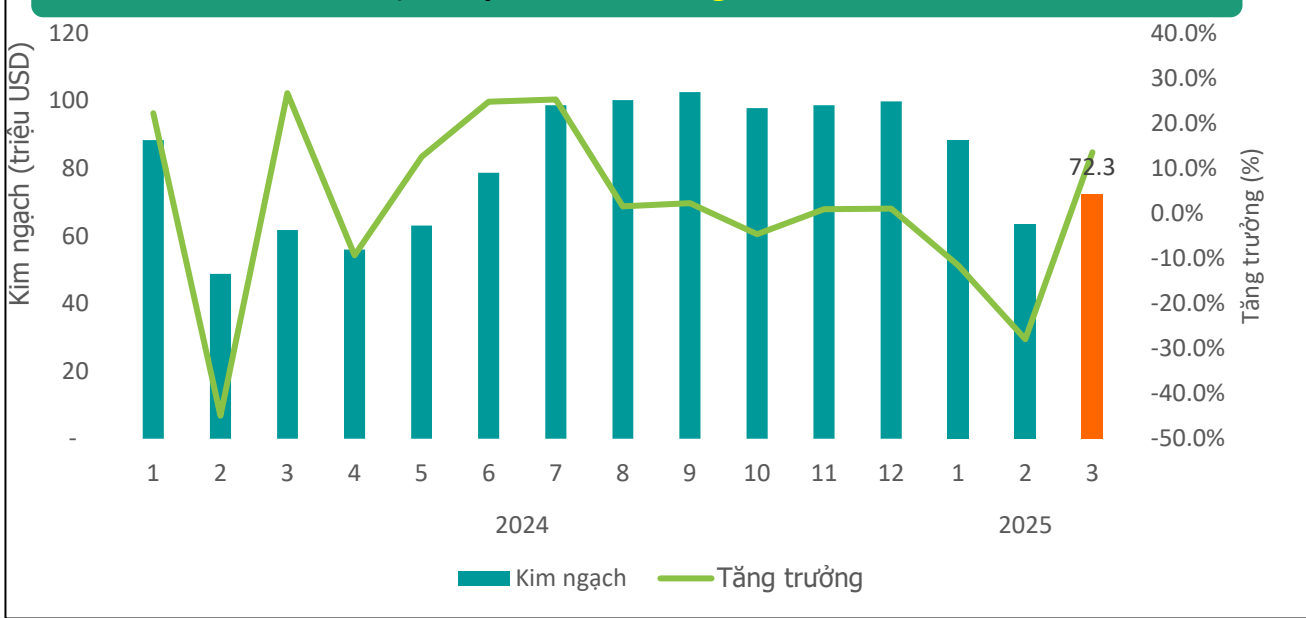
Tỷ trọng về kim ngạch của TOP 5 doanh nghiệp xuất khẩu
sang **Trung Quốc, T3/2025**





RAU QUẢ (NHẬP KHẨU)

Giá trị rau quả NK từ Trung Quốc, T3/2025



Kết quả nhập khẩu rau quả từ Trung Quốc, T3/2025

KIM NGẠCH



72,3

triệu USD

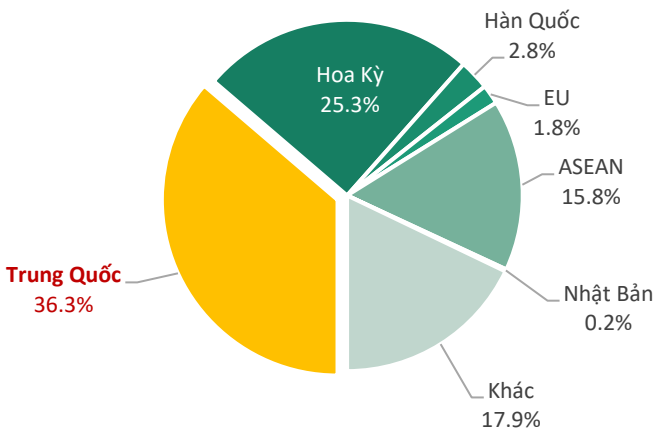
Tăng **13,6%** so với T2/2025

Tăng **17,1%** so với T3/2024

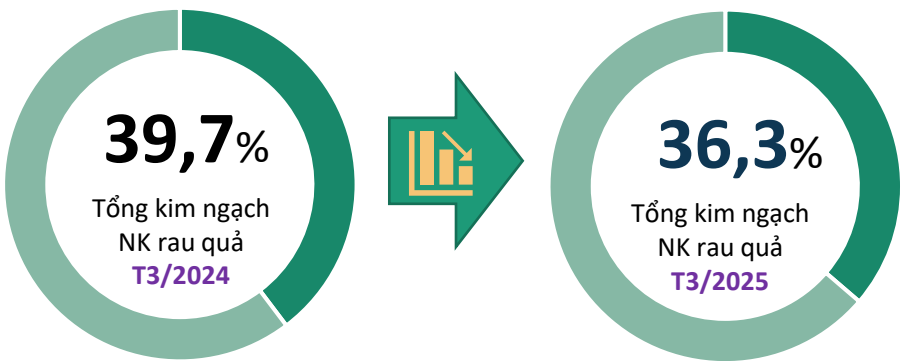
Thấp hơn **10,5 triệu USD** so với bình quân theo tháng năm 2024

Lũy kế 3 tháng đầu năm 2025 đạt **224,2** triệu USD, đạt **22,6%** kim ngạch 2024

Tỷ trọng giá trị rau quả NK từ Trung Quốc, T3/2025



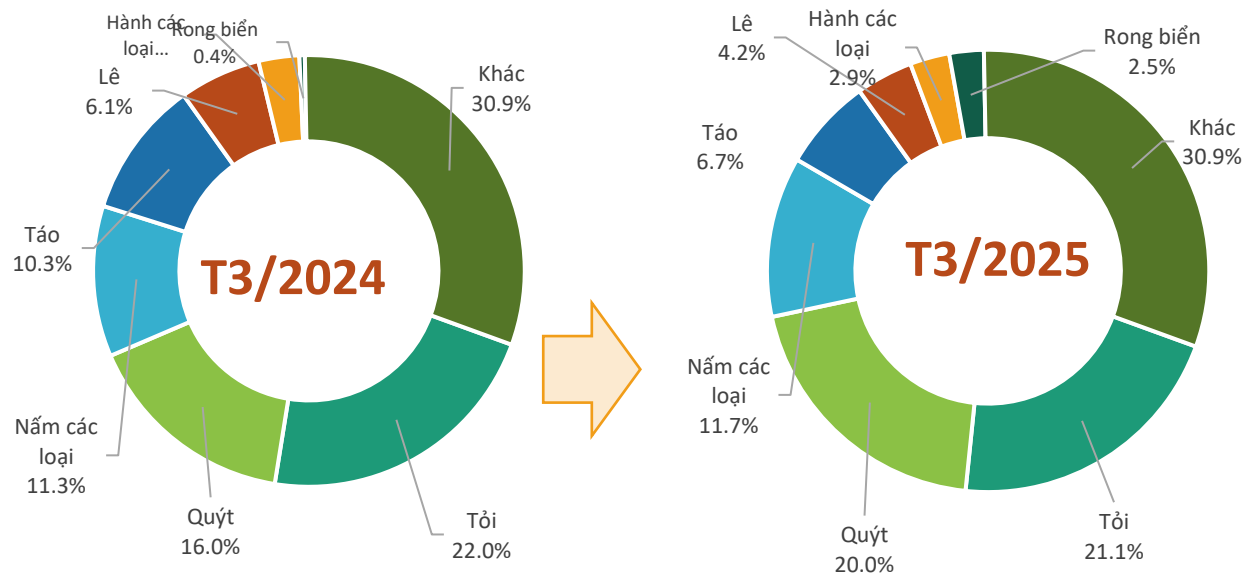
Biến động tỷ trọng giá trị rau quả NK từ Trung Quốc, T3/2025





RAU QUẢ (NHẬP KHẨU)

Cơ cấu chủng loại rau quả nhập khẩu từ Trung Quốc, T3/2025



Táo

Kim ngạch: **4,9** triệu USD
Giảm **7,5%** so với T2/2025
Giảm **23,3%** so với T3/2024



Lê

Kim ngạch: **3,0** triệu USD
Tăng **11,5%** so với T2/2025
Giảm **20,0%** so với T3/2024



Tỏi

Kim ngạch: **15,2** triệu USD
Giảm **15,9%** so với T2/2025
Tăng **12,2%** so với T3/2024



Quýt

Kim ngạch: **14,5** triệu USD
Tăng **74,3%** so với T2/2025
Tăng **46,4%** so với T3/2024



Nấm các loại

Kim ngạch: **8,5** triệu USD
Tăng **13,1%** so với T2/2025
Tăng **21,5%** so với T3/2024



Hành các loại

Kim ngạch: **2,1** triệu USD
Giảm **12,6%** so với T2/2025
Tăng **10,9%** so với T3/2024



Rong biển

Kim ngạch: **1,8** triệu USD
Tăng **259,2%** so với T2/2025
Tăng **627,3%** so với T3/2024



Tin liên quan

Trung Quốc chính thức mở cửa thị trường cho sầu riêng tươi từ Campuchia

Ngày 28/4/2025, Tổng cục Hải quan Trung Quốc đã chính thức ban hành thông báo về yêu cầu kiểm dịch thực vật đối với việc nhập khẩu sầu riêng Campuchia, cho phép nhập khẩu sầu riêng tươi từ Campuchia đáp ứng các yêu cầu có liên quan. Trước mỗi mùa xuất khẩu, Campuchia cần cung cấp cho Trung Quốc danh sách các doanh nghiệp xuất khẩu sầu riêng, danh sách này sẽ được công bố trên trang web của Tổng cục Hải quan sau khi được Trung Quốc chấp thuận và đăng ký.

Nguồn: Guojiguoshu.com

Thị phần sầu riêng của Việt Nam tại Trung Quốc giảm mạnh

Nhập khẩu sầu riêng của Trung Quốc trong quý I đạt 39.459 tấn, với kim ngạch 208 triệu USD, giảm mạnh 46,5% về lượng và 48,1% về kim ngạch so với cùng kỳ năm trước. Thái Lan tiếp tục giữ vị trí dẫn đầu về xuất khẩu sầu riêng vào Trung Quốc với khối lượng đạt 26.157 tấn, kim ngạch 145,5 triệu USD, giảm nhẹ 4,1% về lượng và 14,5% về kim ngạch. Nhập khẩu sầu riêng của Trung Quốc từ Việt Nam giảm 71,3% về lượng và 74% về kim ngạch, chỉ đạt 12.924 tấn, kim ngạch 58,7 triệu USD. Kết quả này khiến cho thị phần sầu riêng của Việt Nam tại Trung Quốc giảm từ 56,4% xuống còn 28,2%.

Nguồn: Vietnambiz.vn



Tin liên quan

Xuất khẩu sầu riêng, trái cây sang thị trường Trung Quốc tiếp tục giảm mạnh

Theo Hiệp hội Rau quả Việt Nam, tính tới ngày 21/4, giá trị xuất khẩu rau quả của Việt Nam đạt gần 453 triệu USD, giảm 5,3% so với tháng trước và giảm hơn 25% so với cùng kỳ năm 2024. Tính chung 4 tháng đầu năm, giá trị xuất khẩu đạt khoảng 1,6 tỉ USD, giảm hơn 14% so với cùng kỳ năm ngoái. Nguyên nhân chính là do xuất khẩu sầu riêng gặp khó.

Hiện nay Trung Quốc vẫn đang kiểm tra 100% các lô hàng sầu riêng từ Việt Nam, dẫn đến tình trạng hàng hóa phải chờ lâu tại cửa khẩu, gây hư hỏng và xuống cấp chất lượng.

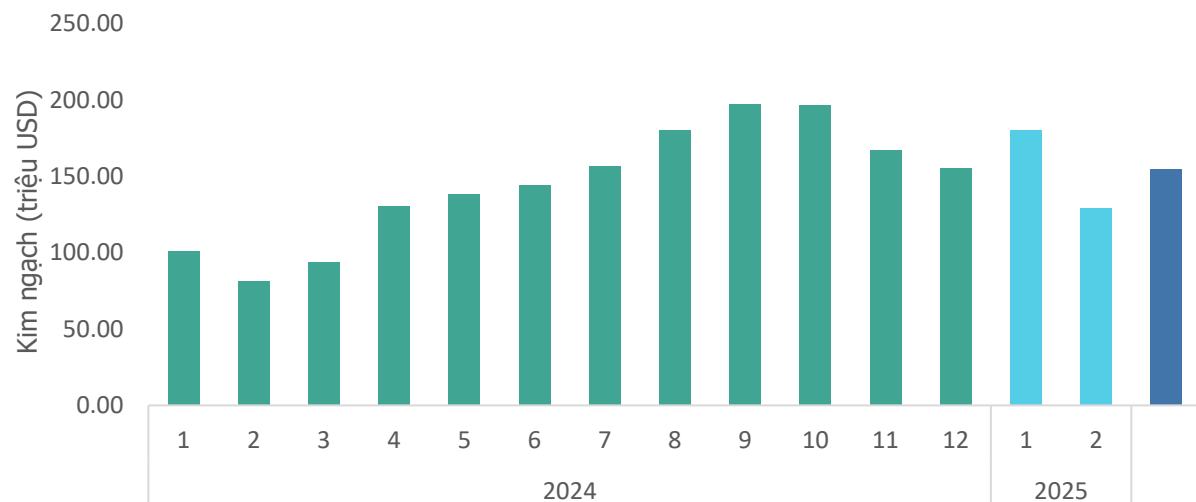
Triển vọng xuất khẩu rau quả của Việt Nam trong quý II/2025 được dự báo sẽ tăng mạnh, đặc biệt là sau chuyến thăm cấp Nhà nước của Tổng Bí thư, Chủ tịch Trung Quốc Tập Cận Bình đến Việt Nam từ ngày 14-15/4/2025 vừa qua. Xuất khẩu sầu riêng được dự báo sẽ tăng lên nhờ vào nguồn cung cao và nhu cầu cao của thị trường Trung Quốc.

Nguồn: Plo.vn



THỦY SẢN

Giá trị xuất khẩu thủy sản sang thị trường Trung Quốc, T3/2025



Kết quả xuất khẩu thủy sản sang thị trường Trung Quốc, T3/2025

KIM NGẠCH

155,0 triệu USD



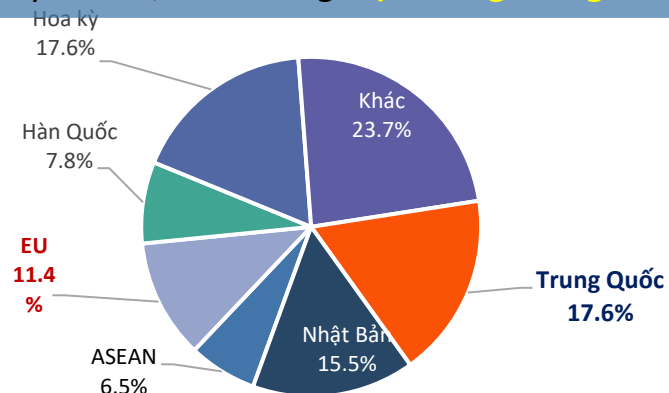
↗ Tăng **20,1%** so với T2/2025

↗ Tăng **65,6%** so với T3/2024

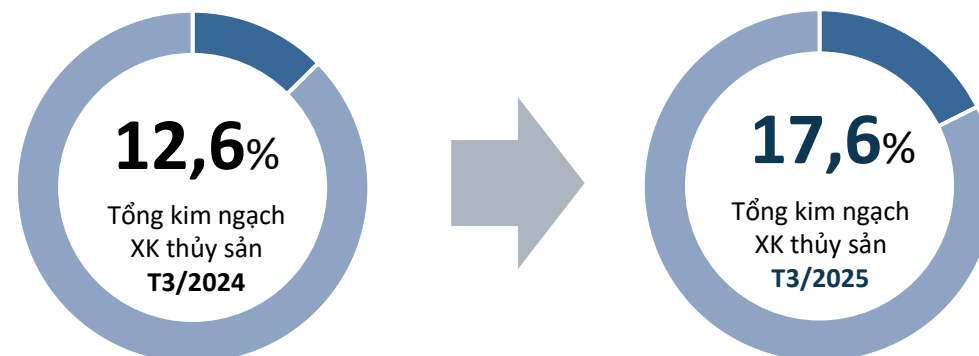
▲ Cao hơn **9,8** triệu USD so với bình quân năm 2024

❖ Lũy kế 3 tháng 2025 đạt **464,6** triệu USD, Đạt **26,6%** kim ngạch 2024

Tỷ trọng giá trị thủy sản Việt Nam sang thị trường Trung Quốc, T3/2025



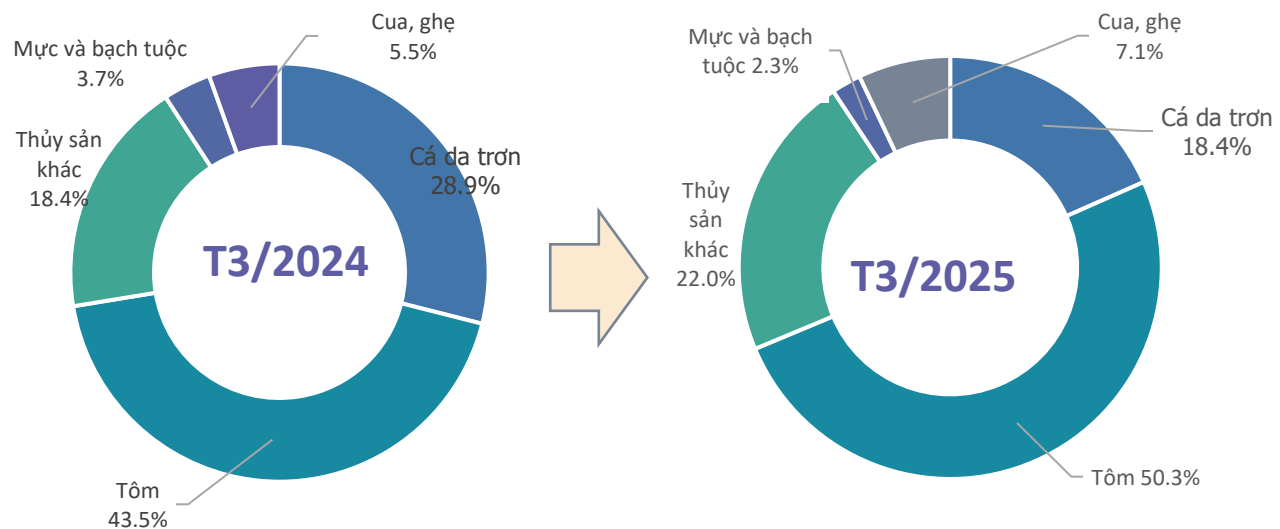
Biến động tỷ trọng giá trị thủy sản sang thị trường Trung Quốc, T3/2025



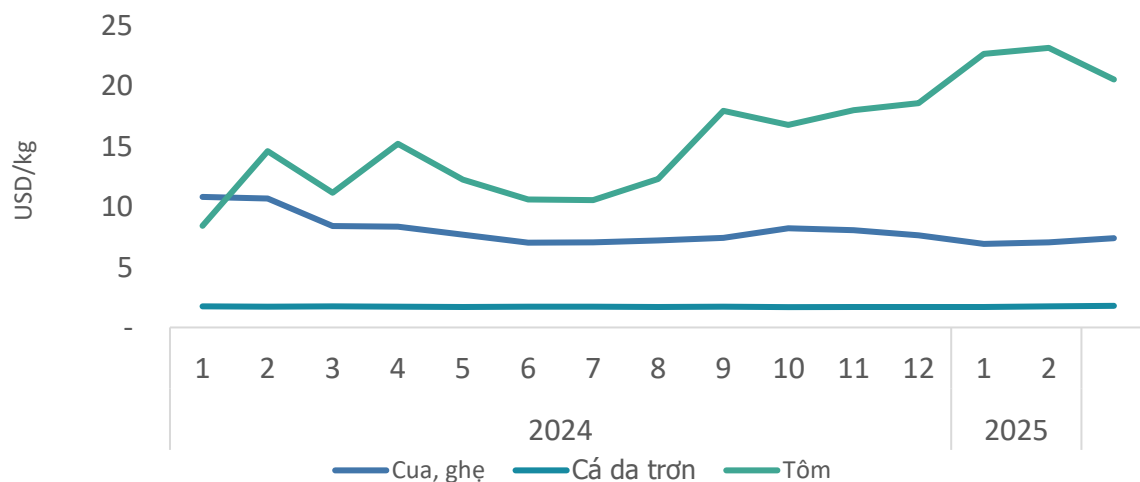


THỦY SẢN

Cơ cấu chủng loại thủy sản xuất khẩu sang thị trường Trung Quốc, T3/2025



Giá thủy sản xuất khẩu bình quân sang thị trường Trung Quốc, T3/2025



Nguồn: Tổng hợp từ số liệu của Cục Hải quan

Kết quả xuất khẩu thủy sản sang thị trường Trung Quốc, T3/2025



Cá da trơn

Kim ngạch: **28,5** Triệu USD
Tăng **76,8%** so với T2/2025
Tăng **5,2%** so với T3/2024



Tôm

Kim ngạch: **78,0** Triệu USD
Tăng **6,9%** so với T2/2025
Tăng **91,7%** so với T3/2024



Cua, ghẹ

Kim ngạch: **10,9** Triệu USD
Tăng **21,1%** so với T2/2025
Tăng **113,9%** so với T3/2024

Cua, ghẹ

Giá xuất khẩu bình quân trong T3/2025 ở mức **7,4** USD/kg; **tăng 4,9%** so với tháng trước; và **giảm 12,0%** so với cùng kỳ năm 2024.

Cá da trơn

Giá xuất khẩu bình quân trong T3/2025 ở mức **1,8** USD/kg; **tăng 1,7%** so với tháng trước; và **tăng 3,1%** so với cùng kỳ năm 2024.

Tôm

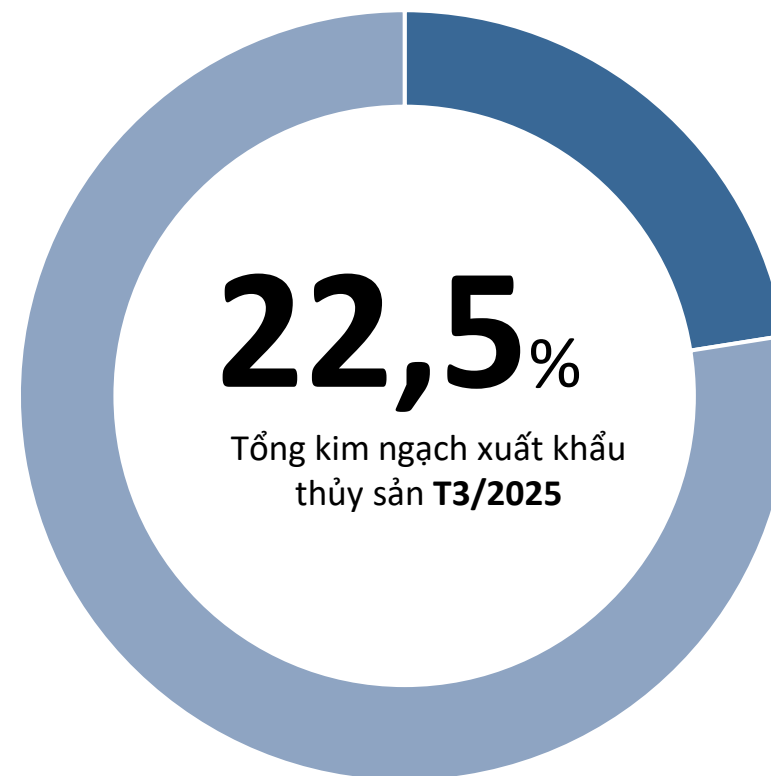
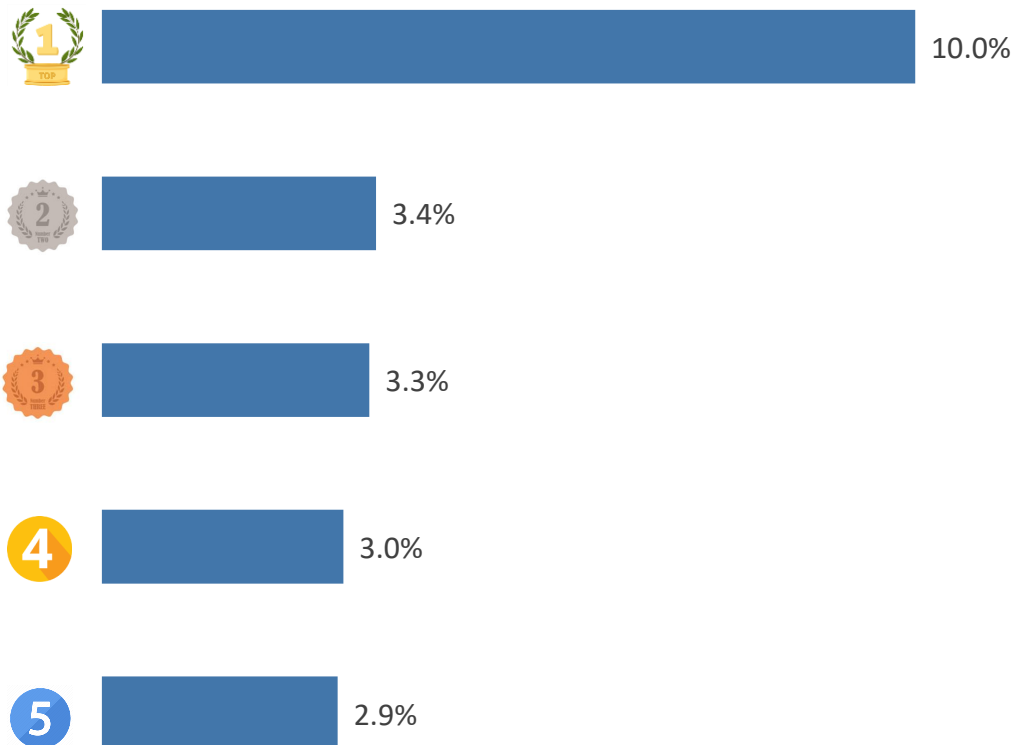
Giá xuất khẩu bình quân trong T3/2025 ở mức **20,5** USD/kg; **giảm 11,4%** so với tháng trước; và **tăng 84,1%** so với cùng kỳ năm 2024. (giá TB cao do tôm hùm chiếm tỉ lệ lớn)



THỦY SẢN

TOP 5 doanh nghiệp về kim ngạch XK sang thị trường Trung Quốc, T3/2025

Tỷ trọng về kim ngạch của TOP 5 DN XK sang thị trường Trung Quốc, T3/2025



Hoa Kỳ nâng thuế nhập khẩu cá rô phi Trung Quốc lên 170%, giá cá nội địa giảm mạnh

Mỹ đã nâng thuế nhập khẩu cá rô phi đông lạnh từ Trung Quốc lên 170%, sau khi cộng dồn thuế riêng và thuế cơ bản 20%. Đây là đòn giáng mạnh vào ngành cá rô phi Trung Quốc, vốn đã chịu áp lực lớn từ biến động thị trường và các quy định môi trường trong nước.

Cá rô phi đông lạnh là một trong những mặt hàng xuất khẩu thủy sản chủ lực của Trung Quốc sang Hoa Kỳ, với khoảng 127.700 tấn trị giá 425 triệu USD trong năm 2024. Mức thuế mới này đã khiến giá cá rô phi giảm mạnh tại thị trường Trung Quốc trong tháng 4, xuống dưới chi phí sản xuất, khi giá cá loại 500–800g chỉ còn 8 NDT/kg (1,10 USD/kg) và loại 300–500g là 6 NDT/kg (0,85 USD/kg).

Việc áp thuế cao đã khiến nhiều nhà máy chế biến tại Hải Nam, Quảng Đông ngừng thu mua nguyên liệu, trong khi một số doanh nghiệp xuất khẩu bắt đầu chuyển hướng nguồn cung. Liên minh Chế biến và Tiêu thụ Thủy sản Trung Quốc (CAPPMA) đã kêu gọi các nhà máy chế biến duy trì mức giá hợp lý và bảo vệ chuỗi cung ứng cá rô phi.

Trong bối cảnh khó khăn này, CAPPMA đã đề xuất tăng cường tiêu thụ cá rô phi trong nước và mở rộng thị trường xuất khẩu, đồng thời hỗ trợ người nuôi cá đối phó với tình hình khó khăn.

Nguồn: Vasep (T4/2025)

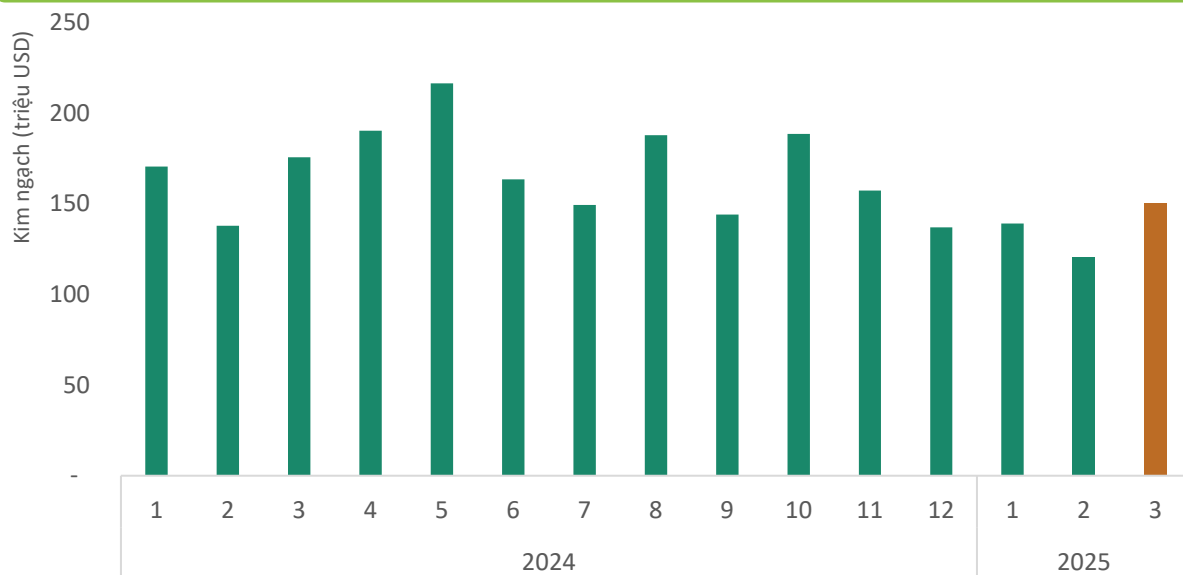


Tin liên quan



GỖ VÀ SP GỖ

Giá trị gỗ và SP gỗ xuất khẩu sang thị trường Trung Quốc, T03/2025



Kết quả xuất khẩu gỗ và SP gỗ sang thị trường Trung Quốc, T03/2025

KIM NGẠCH



150

triệu USD

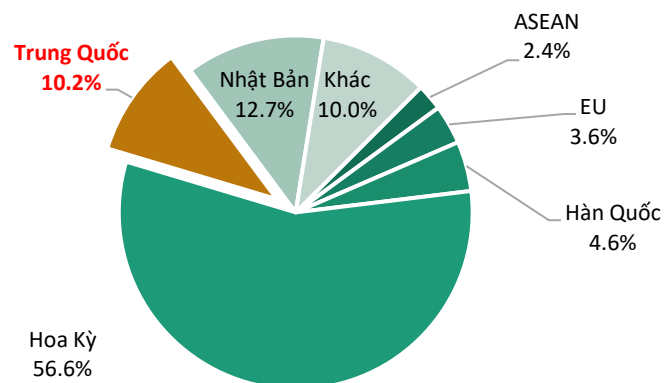
↗ Tăng **25,0%** so với T02/2025

↘ Giảm **14,3%** so với T03/2024

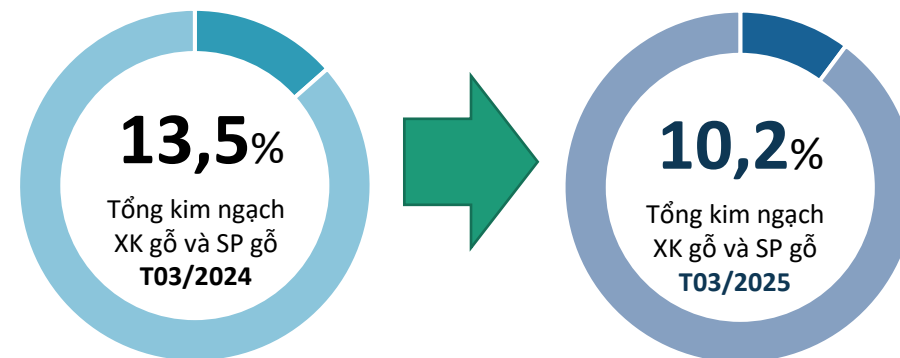
↓ Thấp hơn **17,7 triệu USD** so với bình quân theo tháng năm 2024

❖ Lũy kế 3 tháng đầu năm 2025 đạt **409,8** triệu USD, đạt **20,3%** kim ngạch 2024

Tỷ trọng giá trị gỗ và SP gỗ sang thị trường Trung Quốc, T03/2025



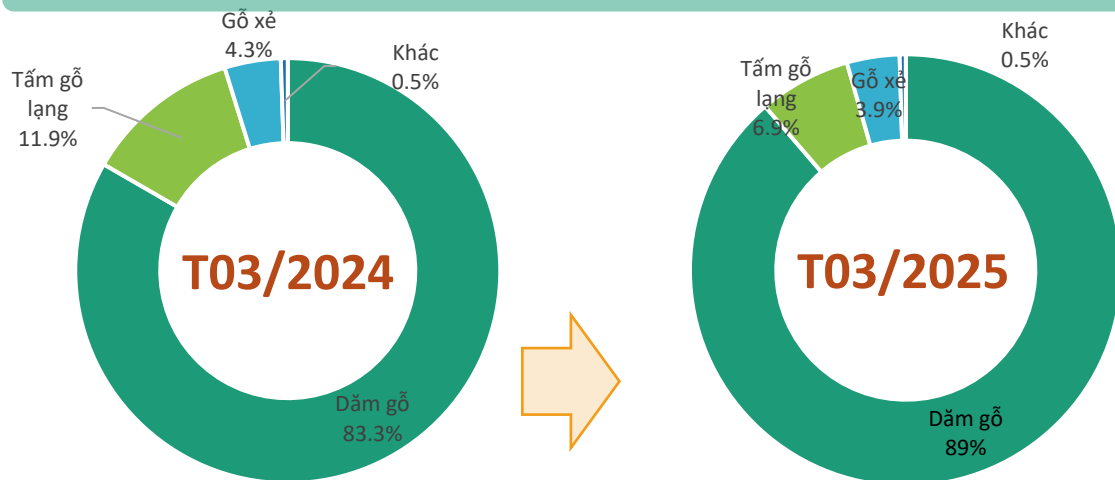
Biến động tỷ trọng giá trị gỗ và SP gỗ sang thị trường Trung Quốc, T03/2025





GỖ VÀ SP GỖ

Cơ cấu chủng loại gỗ và SP gỗ XK sang thị trường Trung Quốc, T03/2025



Kết quả xuất khẩu gỗ và SP gỗ sang thị trường Trung Quốc, T03/2025



Dăm gỗ

Kim ngạch: **128,8** triệu USD
Tăng **17%** so với T02/2025
Giảm **11%** so với T03/2024



Gỗ xẻ

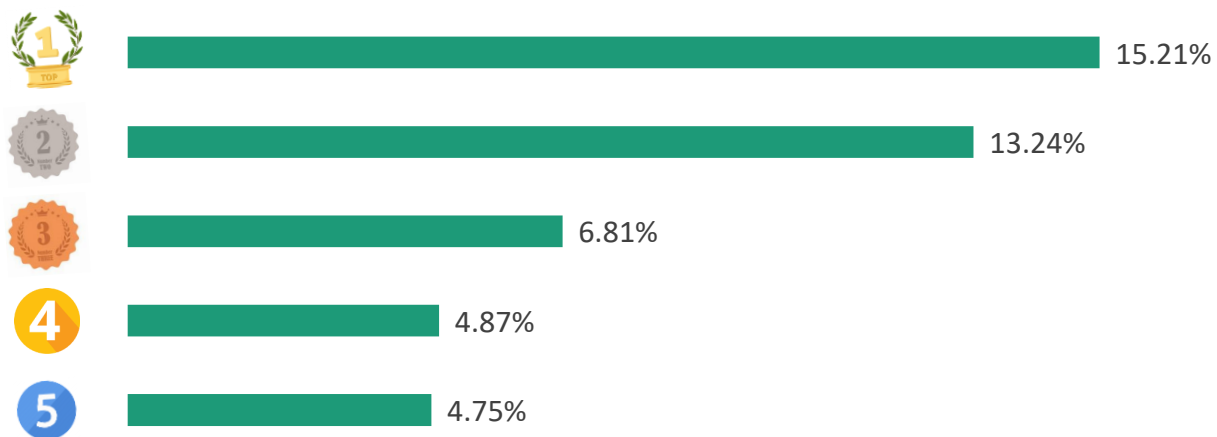
Kim ngạch: **10,0** triệu USD
Tăng **78%** so với T02/2025
Tăng **25%** so với T03/2024



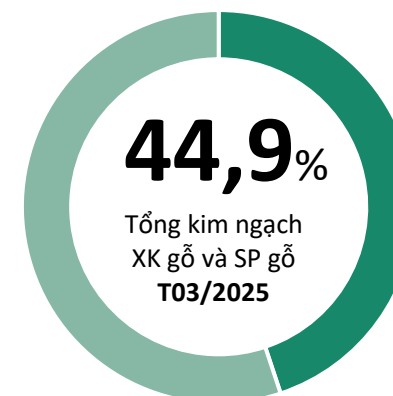
Tấm gỗ lạng

Kim ngạch: **5,7** triệu USD
Tăng **70%** so với T02/2025
Giảm **72%** so với T03/2024

TOP 5 doanh nghiệp về kim ngạch XK sang thị trường Trung Quốc, T03/2025



Tỷ trọng về kim ngạch của TOP 5 DN XK thị trường Trung Quốc, T03/2025





GỖ VÀ SP GỖ



Tin liên quan

ĐIỂM TIN THỊ TRƯỜNG GỖ VÀ SẢN PHẨM GỖ TRUNG QUỐC

Ngành công nghiệp nội thất Trung Quốc đang đối mặt với những tác động nghiêm trọng từ các mức thuế quan mới của Hoa Kỳ, với mức thuế lên đến 170%, các sản phẩm nội thất Trung Quốc có thể mất hoàn toàn thị trường Hoa Kỳ.

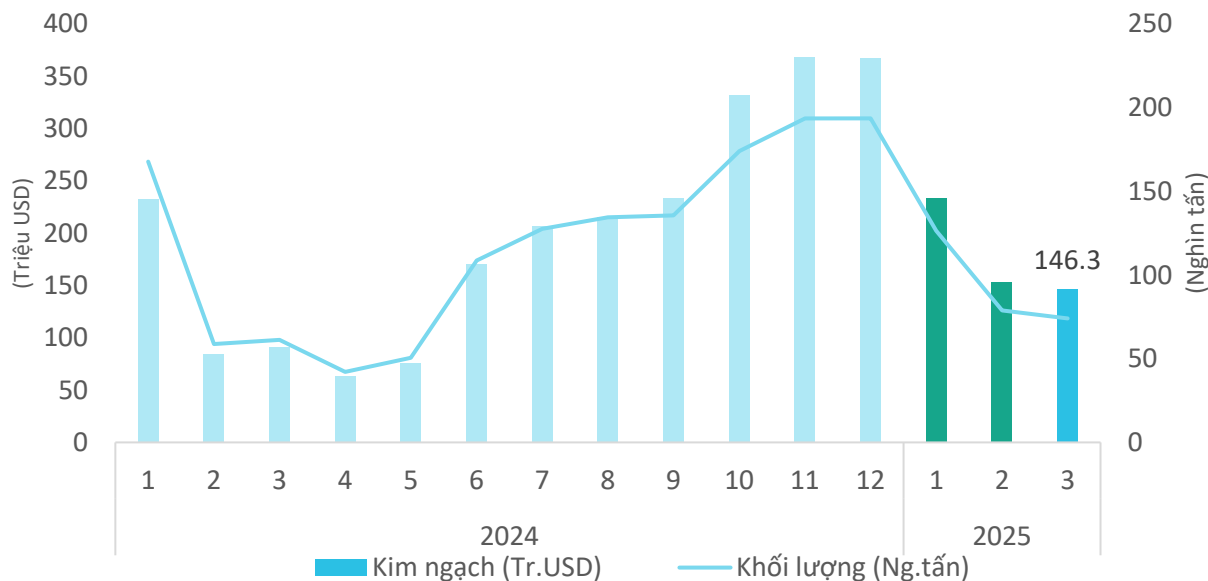
Năm 2024, tổng giá trị xuất khẩu các sản phẩm nội thất, giường và thiết bị chiếu sáng từ Trung Quốc sang Hoa Kỳ đạt khoảng 224,7 tỷ RMB (30,9 tỷ USD). Tuy nhiên, mức thuế cao này đã làm giảm khả năng cạnh tranh của các sản phẩm Trung Quốc, khiến hơn 20% các doanh nghiệp xuất khẩu nhỏ và vừa gặp khó khăn.

Ba vấn đề chính mà các doanh nghiệp gặp phải bao gồm: giảm tính cạnh tranh, tồn kho lớn ảnh hưởng đến dòng tiền, và nguy cơ đứt gãy chuỗi vốn do chu kỳ sản xuất dài. Tác động của các mức thuế quan này không chỉ ảnh hưởng đến các doanh nghiệp xuất khẩu mà còn lan rộng ra các công ty cung cấp nguyên liệu, logistics và thiết kế.

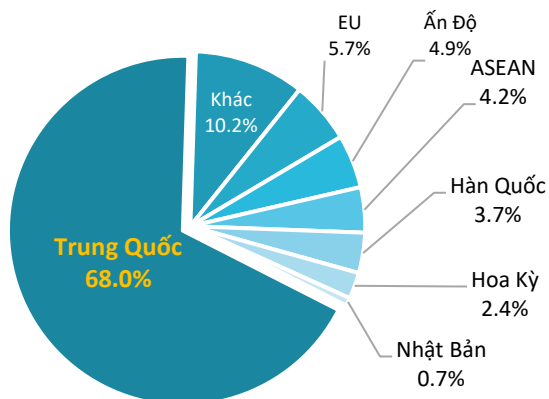


CAO SU

Khối lượng và giá trị cao su xuất khẩu sang thị trường Trung Quốc, T3/2025



Tỷ trọng giá trị cao su Việt Nam sang thị trường Trung Quốc, T3/2025



Kết quả xuất khẩu cao su sang thị trường Trung Quốc, T3/2025

KIM NGẠCH

146,3 triệu USD

↘ Giảm **4,5%** so với T02/2025

↗ Tăng **61,3%** so với T3/2024

↓ Thấp hơn **57** triệu USD so với bình quân theo tháng năm 2024

❖ Lũy kế 3 tháng đầu năm 2025 đạt **533** triệu USD, đạt **22%** kim ngạch năm 2024

KHỐI LƯỢNG

74,1 nghìn tấn

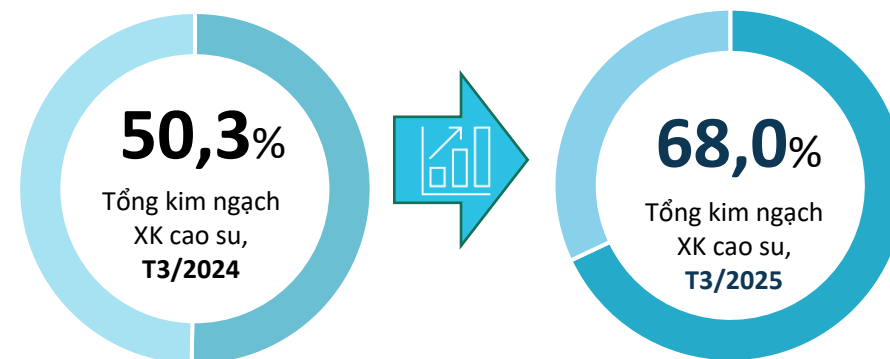
↘ Giảm **6,0%** so với T02/2025

↗ Tăng **20,8%** so với T3/2024

↓ Thấp hơn **47** nghìn tấn so với bình quân theo tháng năm 2024

❖ Lũy kế 3 tháng đầu năm 2025 đạt **279** nghìn tấn, đạt **19%** khối lượng năm 2024

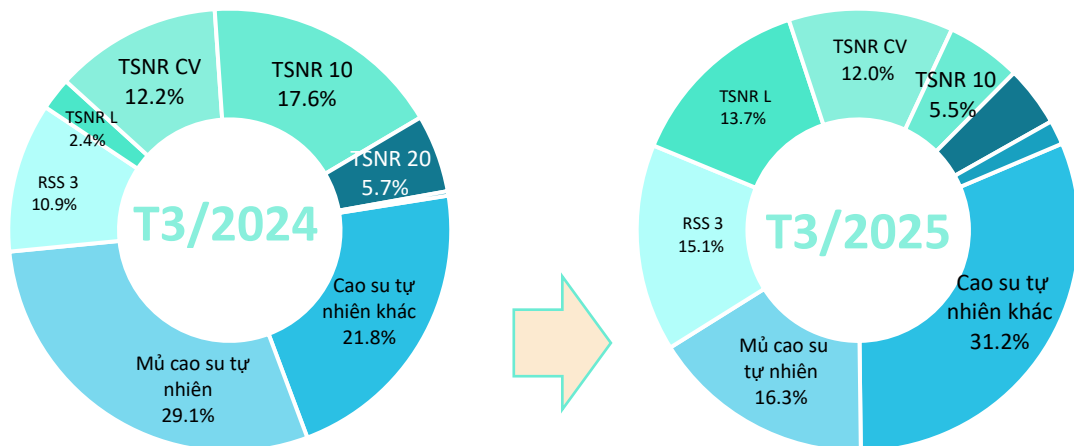
Biến động tỷ trọng giá trị cao su VN sang thị trường Trung Quốc, T3/2025



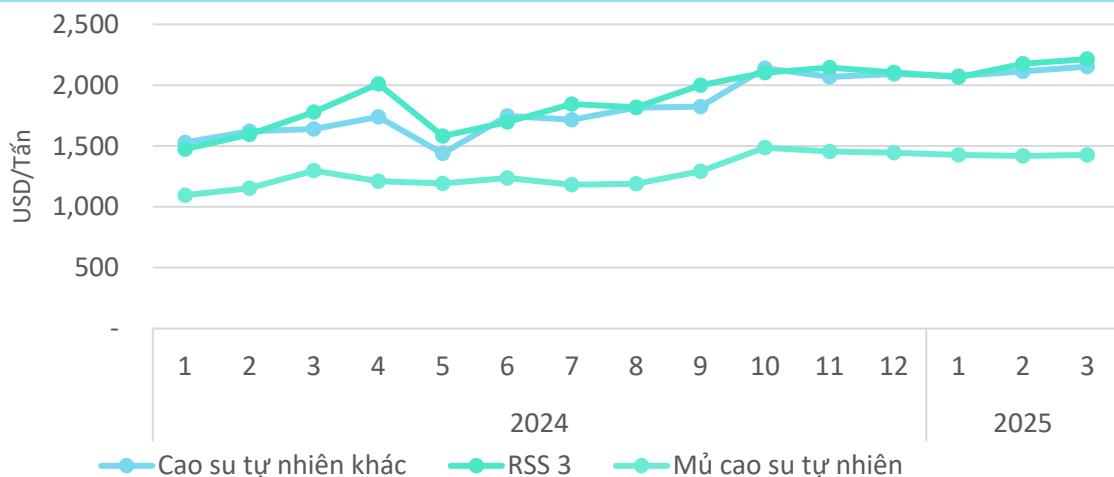


CAO SU

Cơ cấu chủng loại cao su xuất khẩu sang thị trường Trung Quốc, T3/2025



Giá cao su xuất khẩu bình quân sang thị trường Trung Quốc, T3/2025



Kết quả xuất khẩu cao su sang thị trường Trung Quốc, T3/2025



Mủ cao su tự nhiên

Kim ngạch: **23,86** triệu USD

Giảm **42%** so với T02/2025

Giảm **9,8%** so với T3/2024



RSS 3

Kim ngạch: **22,14** triệu USD

Tăng **21%** so với T02/2025

Tăng **124%** so với T3/2024



Cao su tự nhiên khác

Kim ngạch: **45,7** triệu USD

Tăng **3,7%** so với T02/2025

Tăng **131%** so với T3/2024

Mủ cao su tự nhiên

Giá xuất khẩu bình quân trong T3/2025 ở mức **1.428 USD/tấn**; **tăng 0,6%** so với tháng trước; và **tăng 10,5%** so với cùng kỳ năm 2024.

RSS 3

Giá xuất khẩu bình quân trong T3/2025 ở mức **2.215 USD/tấn**; **tăng 1,8%** so với tháng trước; và **tăng 35,1%** so với cùng kỳ năm 2024.

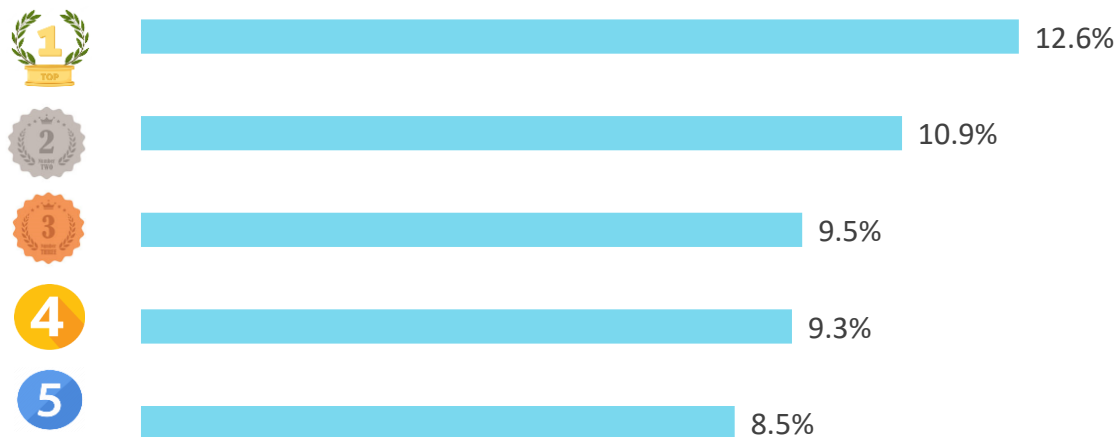
Cao su tự nhiên khác

Giá xuất khẩu bình quân trong T3/2025 ở mức **2.153 USD/tấn**; **tăng 1,8%** so với tháng trước; và **tăng 31%** so với cùng kỳ năm 2024.



CAO SU

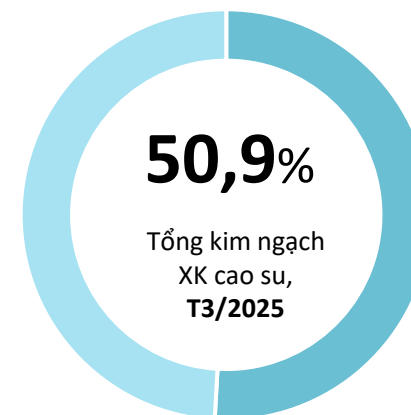
TOP 5 doanh nghiệp về kim ngạch xuất khẩu cao su sang thị trường Trung Quốc, T3/2025



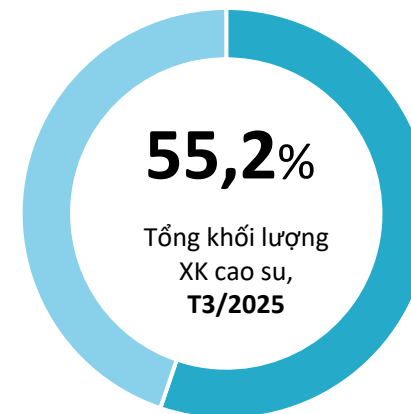
TOP 5 doanh nghiệp về khối lượng xuất khẩu cao su sang thị trường Trung Quốc, T3/2025



Tỷ trọng về kim ngạch của TOP 5 doanh nghiệp xuất khẩu sang thị trường Trung Quốc, T3/2025



Tỷ trọng về khối lượng của TOP 5 doanh nghiệp xuất khẩu sang thị trường Trung Quốc, T3/2025





❖ Trung Quốc tăng nhập khẩu cao su trong bối cảnh căng thẳng thương mại với Hoa Kỳ

Trung Quốc đã nhập khẩu 760.000 tấn cao su thiên nhiên và tổng hợp (bao gồm cả mủ cao su), tăng 16,7% so với mức 651.000 tấn cùng kỳ năm 2024. Tính chung quý I/2025, tổng lượng nhập khẩu đạt 2,183 triệu tấn, tăng 20,9% so với 1,806 triệu tấn cùng kỳ năm trước.

Tuy nhiên, Trung Quốc đang chịu tác động tiêu cực từ cuộc chiến thuế quan leo thang với Hoa Kỳ, đặc biệt trong ngành cao su. Việc hai nước liên tục tăng thuế lên hàng hóa của nhau đã khiến xuất khẩu cao su của Trung Quốc sang Hoa Kỳ sụt giảm, gây áp lực lên giá cao su, nhất là cao su nguyên chất (RU). Dù lượng nhập khẩu tăng mạnh, nhu cầu tiêu thụ trong nước lại chịu áp lực do xuất khẩu bị hạn chế, khiến giá cao su tiếp tục chịu sức ép trong ngắn hạn.



Tin liên quan



❖ Trung Quốc triển khai năm biện pháp trọng điểm thúc đẩy phát triển ngành cao su thiên nhiên

Trung Quốc đang triển khai 5 biện pháp lớn để thúc đẩy ngành cao su, bao gồm hỗ trợ chính sách, đổi mới công nghệ, phát triển nhân lực, hợp tác quốc tế và phát huy giá trị văn hóa. Cụ thể:

- Hỗ trợ chính sách: hỗ trợ cải tạo vườn cao su cũ, hoàn thiện hệ thống hỗ trợ, nâng cao sản lượng và chất lượng cao su.
- Đổi mới khoa học công nghệ: đẩy mạnh hệ thống nghiên cứu khoa học về cao su thiên nhiên, đứng đầu là Viện Khoa học Nông nghiệp Nhiệt đới Trung Quốc, cùng các viện địa phương và doanh nghiệp.
- Tăng cường nguồn nhân lực: Các địa phương tổ chức đào tạo kỹ thuật, thi tay nghề, xây dựng đội ngũ công nhân cao su nòng cốt; thu hút, đào tạo nhân tài chất lượng cao.
- Hợp tác quốc tế: tham gia sáng kiến “Vành đai và Con đường”, đầu tư phát triển chuỗi cao su thiên nhiên ở nước ngoài, đặc biệt tại Thái Lan, Indonesia, Malaysia, và mở rộng sang Bờ Biển Ngà, Cameroon...
- Giá trị văn hóa - lịch sử: phát triển các khu du lịch sinh thái kết hợp cao su - văn hóa - nông nghiệp - nghiên cứu học tập, góp phần thúc đẩy phát triển bền vững.

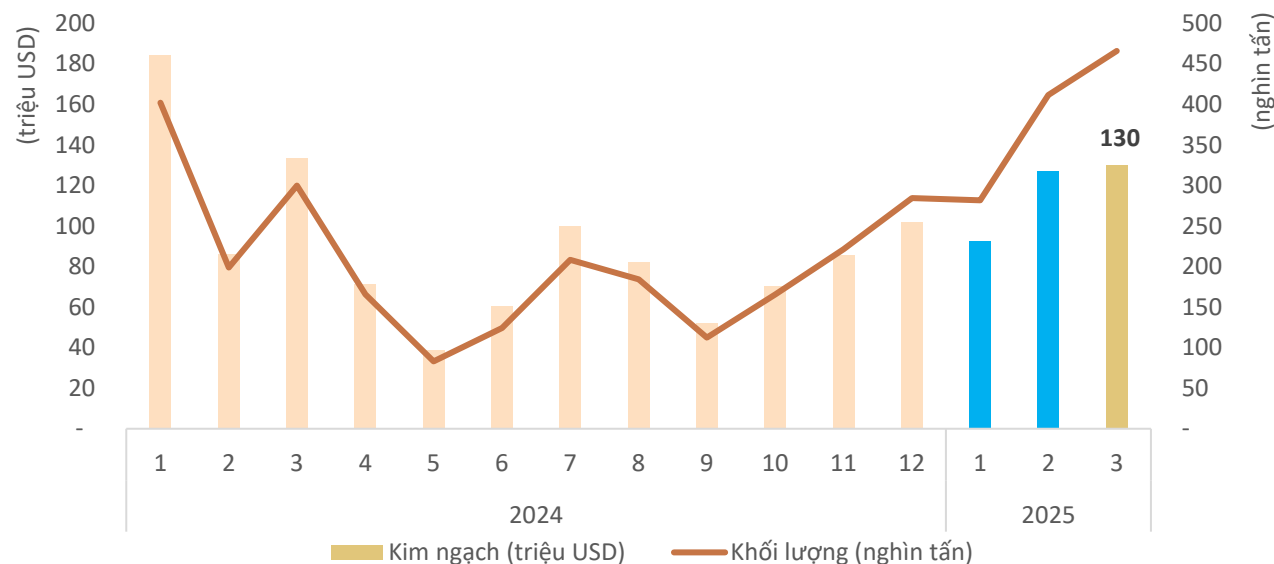


Tin liên quan



SẢN VÀ SP TỪ SẢN

Khối lượng và giá trị sản và SP từ sản XK sang thị trường Trung Quốc, T3/2025



Kết quả XK sản và SP từ sản sang thị trường Trung Quốc, T3/2025

KIM NGẠCH

129,9 triệu USD

↗ Tăng **2,2%** so với T02/2025

↘ Giảm **2,8%** so với T3/2024

↗ Cao hơn **41 triệu USD** so với bình quân năm 2024

♦ Lũy kế 3 tháng đầu năm 2025 đạt **349,7 tr.USD**, đạt **33%** kim ngạch năm 2024

KHỐI LƯỢNG

465,7 nghìn tấn

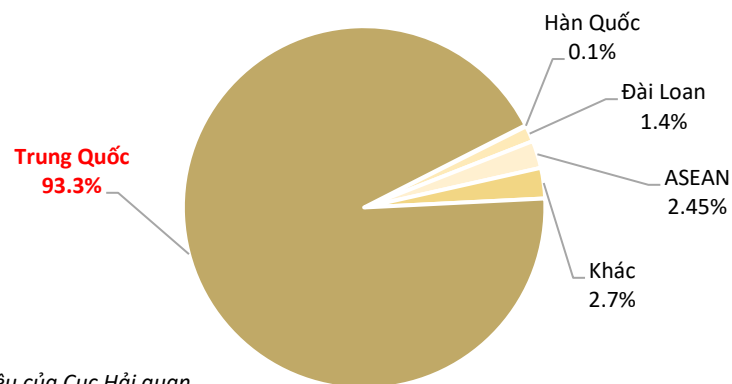
↗ Tăng **13,2%** so với T02/2025

↗ Tăng **55,4%** so với T3/2024

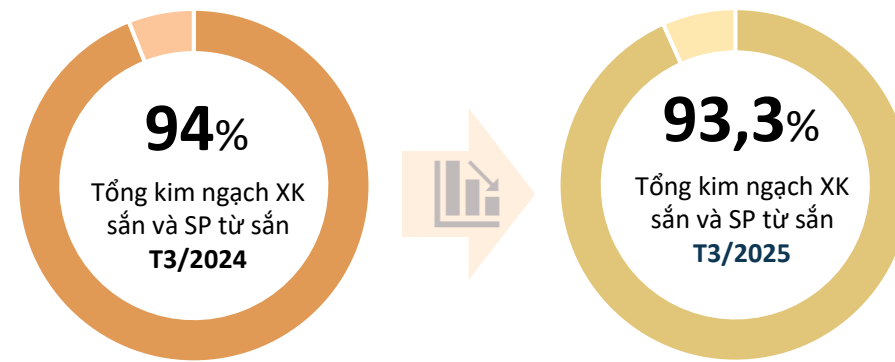
↗ Cao hơn **262 nghìn tấn** so với bình quân năm 2024

♦ Lũy kế 3 tháng đầu năm 2025 đạt **1,16 tr.tấn**, đạt **47,3%** khối lượng năm 2024

Tỷ trọng giá trị sản và SP từ sản sang thị trường Trung Quốc, T3/2025



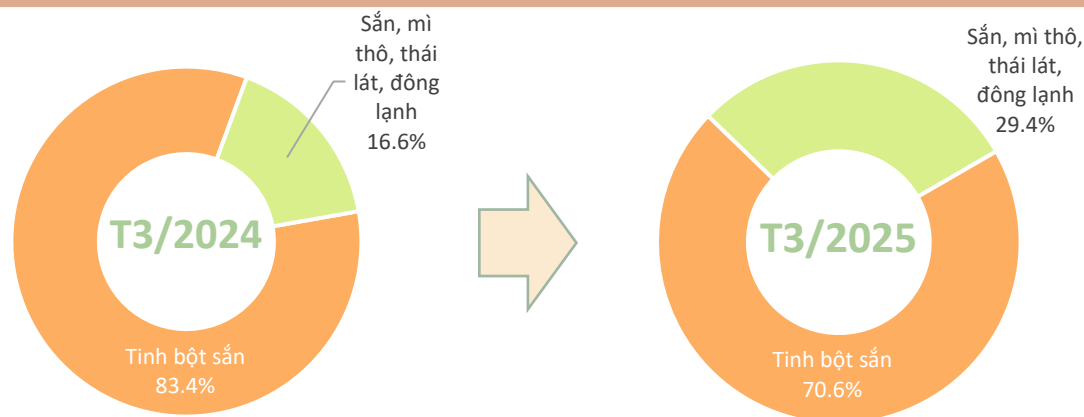
Biến động tỷ trọng giá trị sản và SP từ sản sang thị trường Trung Quốc, T3/2025





SẺ VÀ SP TỪ SẺ

Cơ cấu chủng loại sản và SP từ sản XK sang thị trường Trung Quốc, T3/2025



Kết quả XK sản và SP từ sản sang thị trường Trung Quốc, T3/2025



Sản thô, thái lát, đông lạnh

Kim ngạch: **38,23** triệu USD

Tăng **63,2%** so với T02/2025

Tăng **72,4%** so với T3/2024



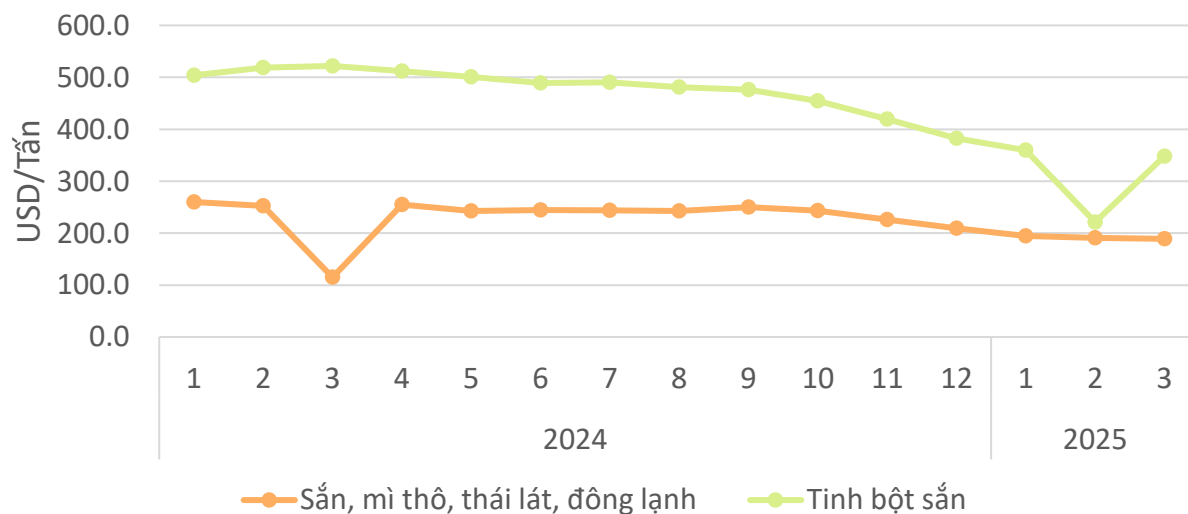
Tinh bột sản

Kim ngạch: **91,63** triệu USD

Giảm **11,6%** so với T02/2025

Giảm **17,7%** so với T3/2024

Giá sản và SP từ sản XK bình quân sang thị trường Trung Quốc, T3/2025



Tinh bột sản

Giá xuất khẩu bình quân trong T3/2025 ở mức **348** USD/tấn; **tăng 57,2%** so với tháng trước; và **giảm 33,3%** so với cùng kỳ năm 2024.

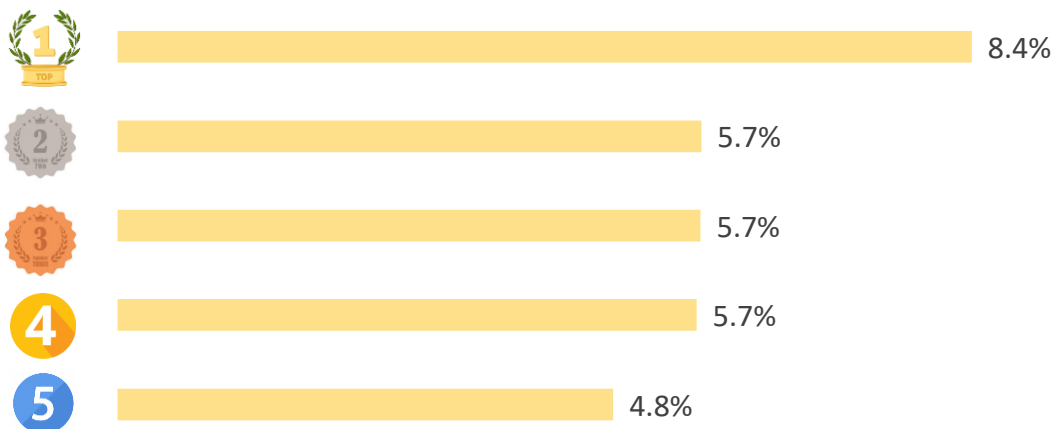
Sản thô, thái lát, đông lạnh

Giá xuất khẩu bình quân trong T3/2025 ở mức **189** USD/tấn; **giảm 0,9%** so với tháng trước; và **tăng 64,5%** so với cùng kỳ năm 2024.

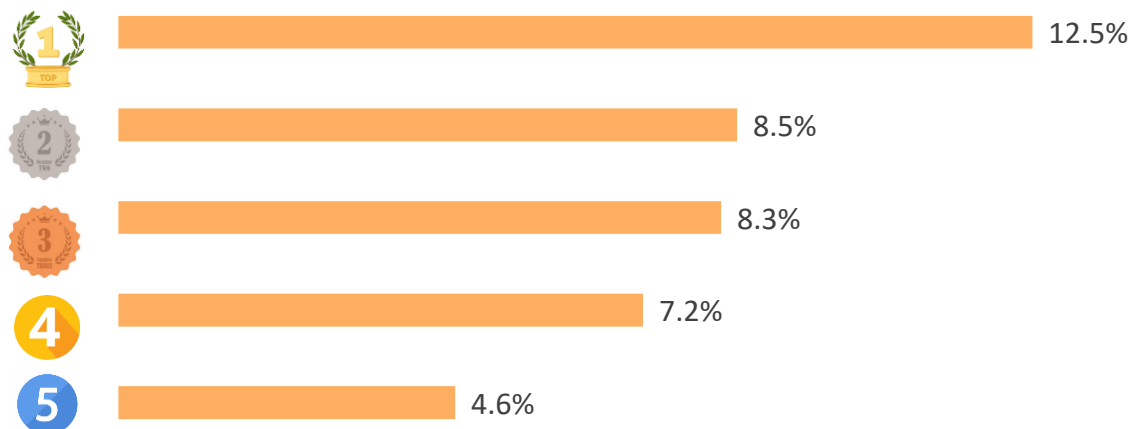


SẴN VÀ SP TỪ SẴN

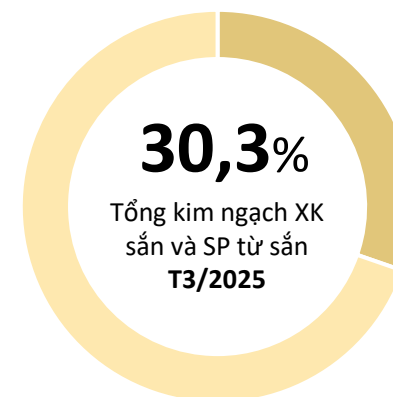
TOP 5 doanh nghiệp về kim ngạch XK sản và SP từ sản sang thị trường Trung Quốc, T3/2025



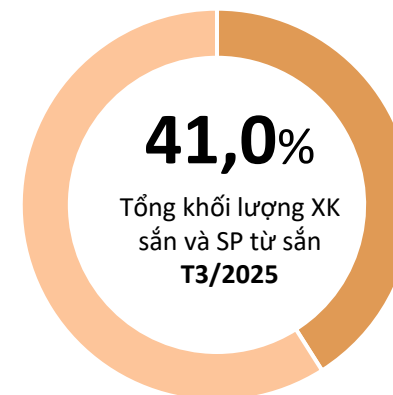
TOP 5 DN về khối lượng XK sản và SP từ sản sang thị trường Trung Quốc, T3/2025



Tỷ trọng về kim ngạch của TOP 5 DN XK sản và SP từ sản sang thị trường Trung Quốc, T3/2025



Tỷ trọng về khối lượng của TOP 5 DN XK sản và SP từ sản sang thị trường Trung Quốc, T3/2025





Trung Quốc tăng mạnh nhập khẩu tinh bột sắn trong quý I/2025

Trong tháng 3/2025, Trung Quốc nhập khẩu 587.100 tấn tinh bột sắn, tương đương 217,21 triệu USD. So với cùng kỳ năm 2024, lượng nhập tăng 40,01% trong khi giá trị giảm 4,26%. Lũy kế ba tháng đầu năm 2025, tổng khối lượng tinh bột sắn nhập khẩu đạt 1,45 triệu tấn, trị giá 546,41 triệu USD, tăng lần lượt 44,17% và 1,91% so với cùng kỳ năm trước. Các thị trường cung cấp chính gồm: Việt Nam (chiếm 48,17%), Thái Lan (35,60%), Lào (14,15%) và Campuchia (2,09%).

Tháng 3/2025, Trung Quốc cũng nhập khẩu đạt 732.800 tấn sắn khô, tăng hơn gấp đôi so với tháng trước (tăng 103,5%) và cùng kỳ năm trước (tăng 103,4%). Giá trị nhập khẩu đạt 142,42 triệu USD, tăng 105,02% so với tháng trước và 52,68% so với cùng kỳ. Quý I/2025, Trung Quốc đã nhập khẩu 1,22 triệu tấn sắn khô, trị giá 237,79 triệu USD, tăng lần lượt 66,96% về lượng và 23,39% về giá trị so với cùng kỳ năm ngoái.





Chuyến tàu đặc biệt về tinh bột sắn ASEAN 2025 từ Hà Nội đến Trịnh Châu (Trung Quốc) chính thức cập bến

Ngày 15/4/2025, lô tinh bột sắn từ Việt Nam do Công ty TNHH Quản lý Chuỗi cung ứng Wanbang Youxuan (thuộc Tập đoàn Wanbang) tổ chức thu mua tập trung đã được vận chuyển thành công đến Trịnh Châu (Trung Quốc) qua tuyến đường sắt “Con đường tơ lụa trên bộ”. Đây là dấu mốc quan trọng hưởng ứng sáng kiến “Vành đai và Con đường” của Trung Quốc, đồng thời góp phần thúc đẩy xây dựng thị trường thống nhất quốc gia và phát triển Trịnh Châu trở thành trung tâm kết nối toàn cầu.

Trong nhiều năm qua, Tập đoàn Wanbang luôn tích cực triển khai sáng kiến này, đặc biệt đẩy mạnh hợp tác thương mại nông sản với các quốc gia ASEAN. Chuyến tàu chuyên biệt lần này gồm 20 container vận chuyển tinh bột sắn từ Việt Nam về Trịnh Châu, và dự kiến sản lượng nhập khẩu sẽ tiếp tục tăng trong thời gian tới.

Nguồn: wap.zzwb.cn



Thành phố Hoài Hóa, tỉnh Hồ Nam, là trung tâm phân phối tinh bột sắn cho thị trường miền Trung Trung Quốc

Từ đầu năm 2025, lượng lớn bột sắn từ các nước ASEAN như Lào và Thái Lan được nhập khẩu vào Cảng đất liền quốc tế Hoài Hóa thông qua đường sắt và đường thủy. Trong năm 2023, Hoài Hóa nhập 16.700 tấn bột sắn (1.260 container); năm 2024 tăng mạnh lên 70.000 tấn (+317%). Riêng 2 tháng đầu năm 2025 đã có 920 container, tăng 12,75% so với cùng kỳ. Phần lớn sản phẩm được phân phối đến các tỉnh miền Trung Trung Quốc như Hồ Nam, Hồ Bắc, Quý Châu, Giang Tây.

Hoài Hóa đang là trung tâm phân phối tinh bột sắn lớn nhờ vị trí chiến lược trong Hành lang đất liền - biển phía Tây Trung Quốc, kết nối hiệu quả với ASEAN qua các tuyến đường sắt Trung Quốc - Lào và Trung Quốc - Việt Nam. Các doanh nghiệp chủ lực như Savalli, Mengmeng và Yousu đặt mục tiêu nhập khẩu 150.000 tấn bột sắn vào năm 2025, thúc đẩy quá trình chuyển đổi Hoài Hóa từ trung tâm vận tải thành trung tâm công nghiệp chế biến sắn.

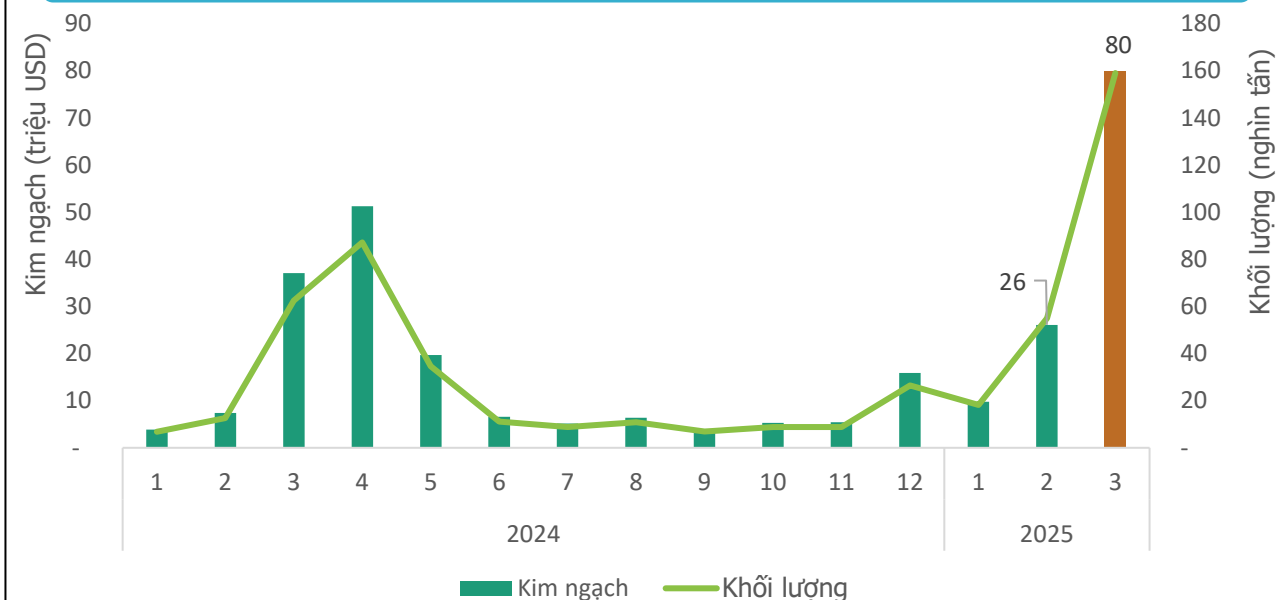
Nguồn: ditp.go.th





LÚA GẠO

Khối lượng và giá trị gạo xuất khẩu sang thị trường Trung Quốc, T03/2025



Kết quả xuất khẩu gạo sang thị trường Trung Quốc, T03/2025

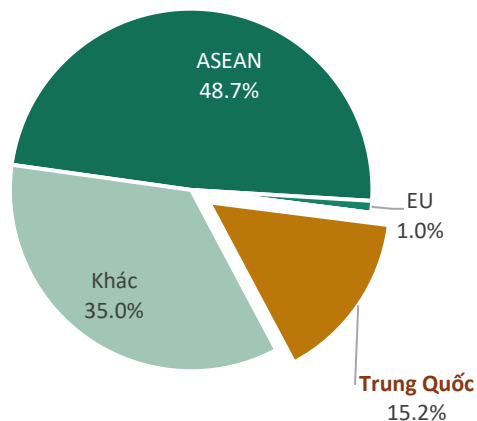
KIM NGẠCH
79,8 triệu USD

- Tăng **3 lần** so với T02/2025
- Tăng **2,2 lần** so với T03/2024
- Cao hơn **65,8 triệu USD** so với bình quân theo tháng năm 2024
- ❖ Lũy kế 3 tháng năm 2025 đạt **115,7** triệu USD, đạt **68,9%** kim ngạch 2024

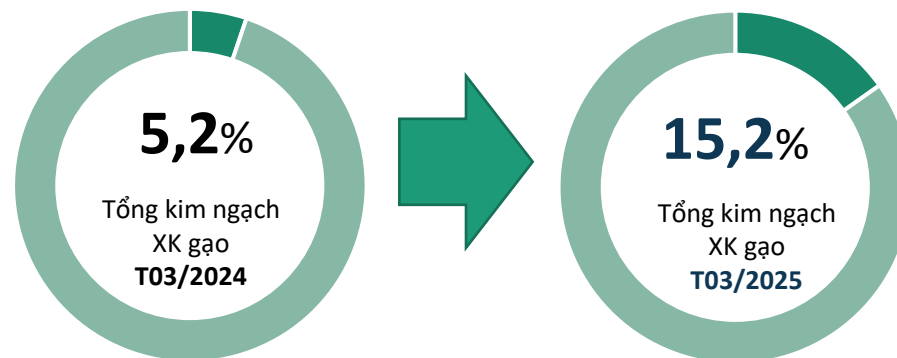
KHỐI LƯỢNG
159,0 nghìn tấn

- Tăng **2,9 lần** so với T02/2025
- Tăng **2,5 lần** so với T03/2024
- Cao hơn **135,2 nghìn tấn** so với bình quân theo tháng năm 2024
- ❖ Lũy kế 3 tháng năm 2025 đạt **232,1** nghìn tấn, đạt **81,3%** lượng năm 2024

Tỷ trọng giá trị gạo sang thị trường Trung Quốc, T03/2025



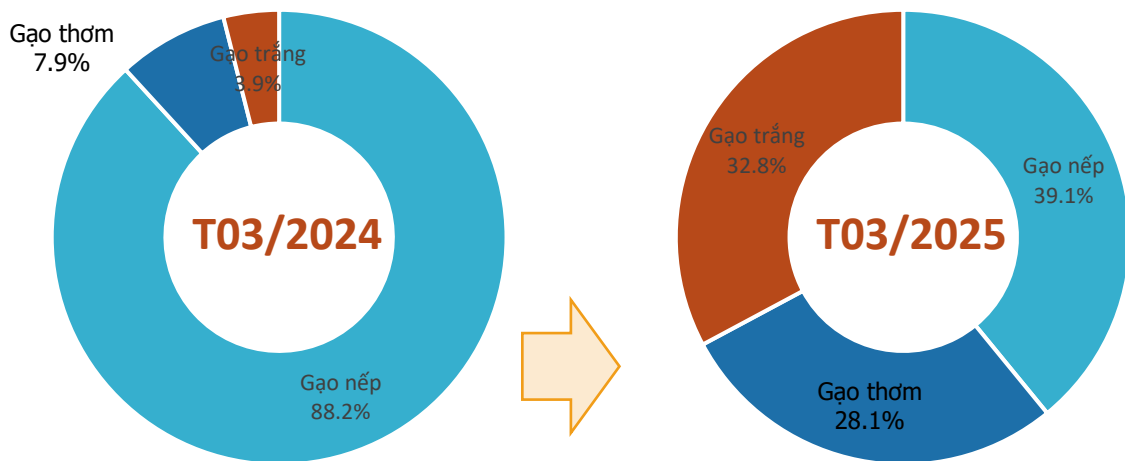
Biến động tỷ trọng giá trị gạo sang thị trường Trung Quốc, T03/2025



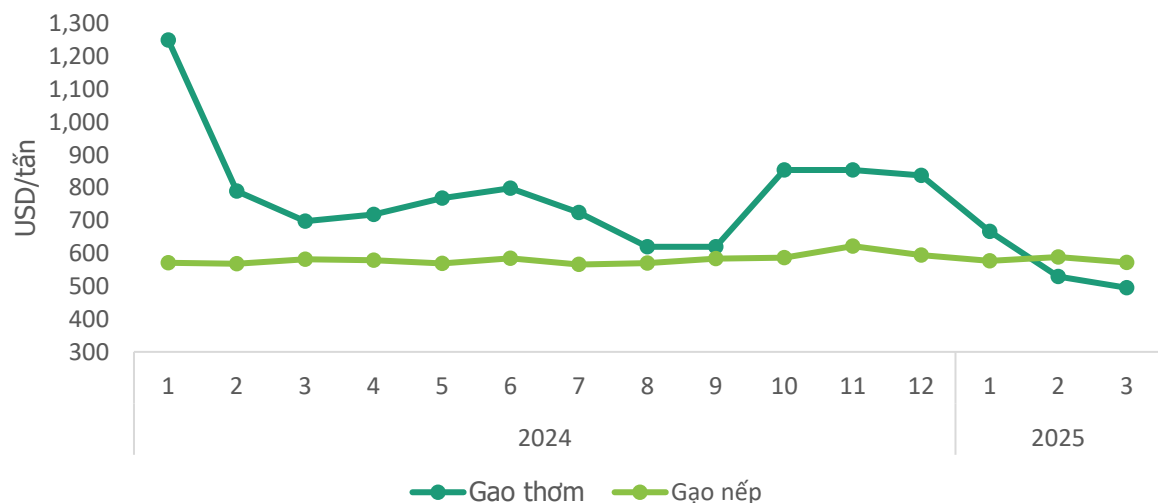


LÚA GẠO

Cơ cấu chủng loại gạo xuất khẩu sang thị trường Trung Quốc, T03/2025



Giá gạo xuất khẩu bình quân sang thị trường Trung Quốc, T03/2025



Kết quả xuất khẩu gạo sang thị trường Trung Quốc, T03/2025



Gạo nếp

Kim ngạch: **31,1** triệu USD
Tăng **5,8** lần với T02/2025
Giảm **5%** so với T03/2024



Gạo thơm

Kim ngạch: **22,4** triệu USD
Tăng **2,3** lần so với T02/2025
Tăng **7,7** lần so với T03/2024



Gạo trắng

Kim ngạch: **26,1** triệu USD
Tăng **2,4** lần so với T02/2025
Tăng **17,9** lần so với T03/2024

Gạo nếp

Giá xuất khẩu bình quân trong T03/2025 ở mức **572** USD/tấn; giảm **3%** so với tháng trước; và giảm **2%** so với cùng kỳ năm 2024.

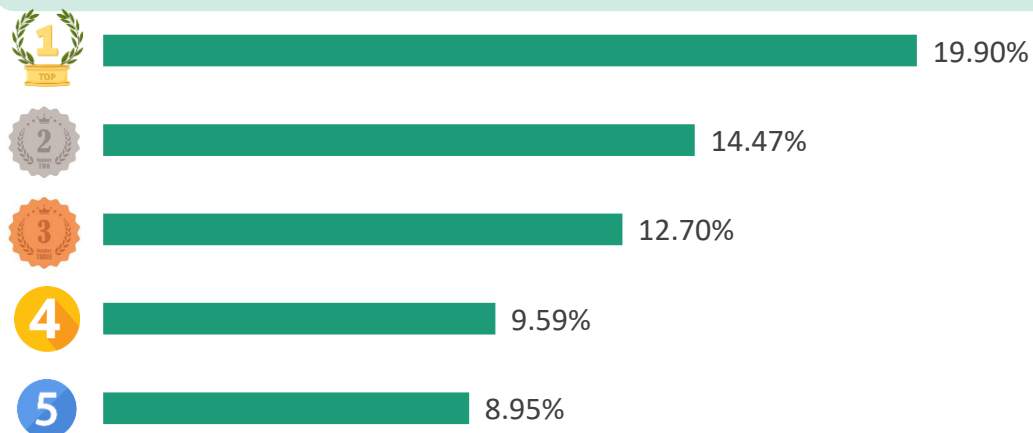
Gạo thơm

Giá xuất khẩu bình quân trong T03/2025 ở mức **495** USD/tấn; giảm **6%** so với tháng trước; và giảm **29%** so với cùng kỳ năm 2024.

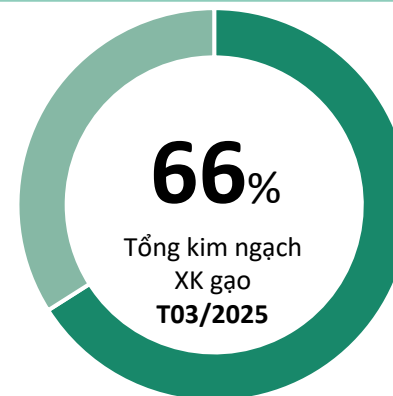


LÚA GẠO

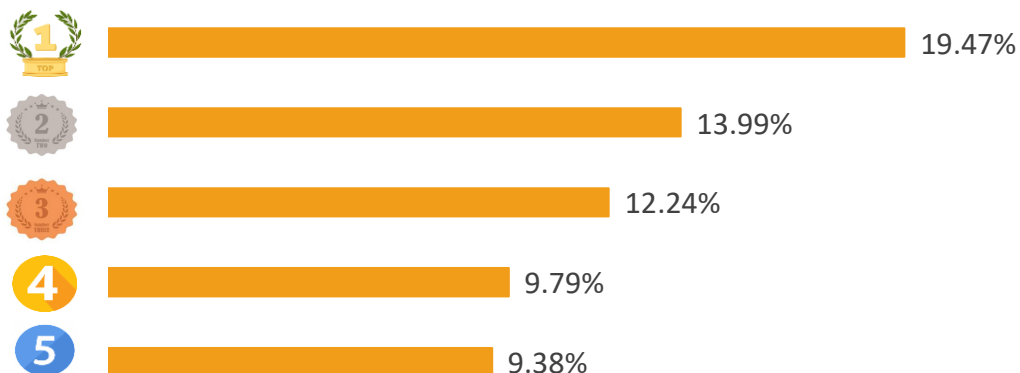
TOP 5 doanh nghiệp về kim ngạch xuất khẩu gạo sang thị trường Trung Quốc, T03/2025



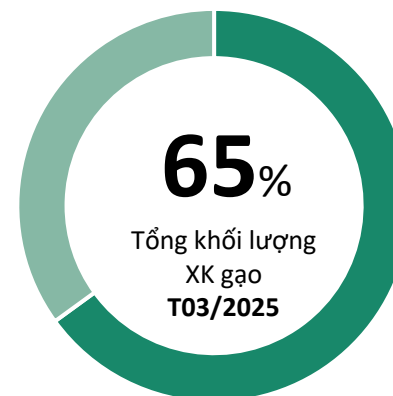
Tỷ trọng về kim ngạch của TOP 5 doanh nghiệp xuất khẩu gạo sang thị trường Trung Quốc, T03/2025



TOP 5 doanh nghiệp về khối lượng xuất khẩu sang thị trường Trung Quốc, T03/2025



Tỷ trọng về khối lượng của TOP 5 doanh nghiệp xuất khẩu sang thị trường Trung Quốc, T03/2025





LÚA GẠO



ĐIỂM TIN THỊ TRƯỜNG LÚA GẠO TRUNG QUỐC

Trung Quốc vừa công bố kế hoạch 10 năm nhằm xây dựng một cường quốc nông nghiệp vào năm 2035, với mục tiêu ổn định sản lượng ngũ cốc và đảm bảo nguồn cung thực phẩm an toàn hơn.

Kế hoạch đề ra các chiến lược trọng tâm như tăng cường an ninh lương thực, hiện đại hóa nông nghiệp, thúc đẩy đổi mới công nghệ và phát triển nông thôn. Cụ thể, đến năm 2027, Trung Quốc đặt mục tiêu đạt sản lượng ngũ cốc khoảng 700 triệu tấn, nâng cao khả năng tự cung cấp các loại cây trồng chủ lực, đạt được đột phá về giống cây và cơ giới hóa nông nghiệp, qua đó tăng năng lực cạnh tranh toàn cầu.

Các mục tiêu cụ thể bao gồm ổn định sản xuất lúa gạo và lúa mì, phát triển các loại củ và ngũ cốc phù hợp điều kiện địa phương, khai thác tiềm năng cây trồng dầu như cải dầu, đậu phộng và mở rộng nguồn dầu từ cây trà dầu và mỡ động vật.

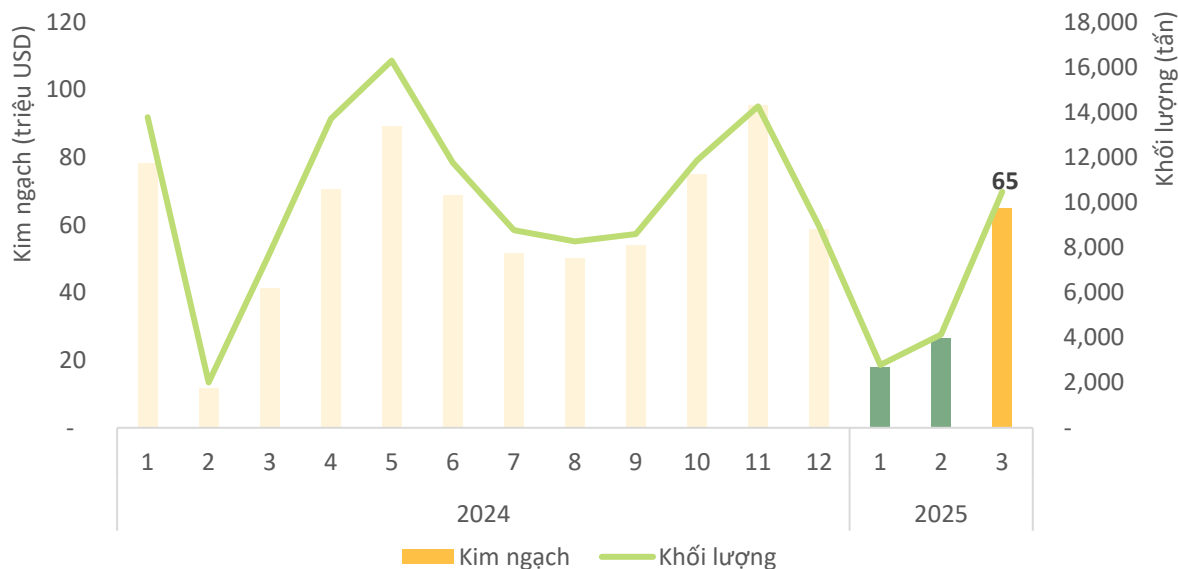
Kế hoạch cũng bao gồm các biện pháp cải thiện sản xuất nông sản, phát triển các khu công nghiệp nông nghiệp để đảm bảo an ninh lương thực quốc gia.



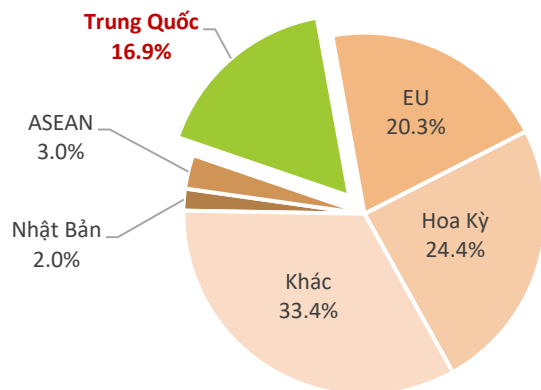


ĐIỀU

Khối lượng và giá trị điều xuất khẩu sang thị trường Trung Quốc, T3/2025



Tỷ trọng giá trị điều của Việt Nam sang thị trường Trung Quốc, T3/2025



Kết quả xuất khẩu điều sang thị trường Trung Quốc, T3/2025

KIM NGẠCH

64,9 triệu USD

↗ Tăng **144%** so với T02/2025

↗ Tăng **56,8%** so với T3/2024

↑ Cao hơn **2,8 triệu USD** so với bình quân theo tháng năm 2024

❖ Lũy kế 3 tháng đầu năm 2025 đạt **109 tr.USD**, đạt **15%** kim ngạch năm 2024

KHỐI LƯỢNG

10,5 nghìn tấn

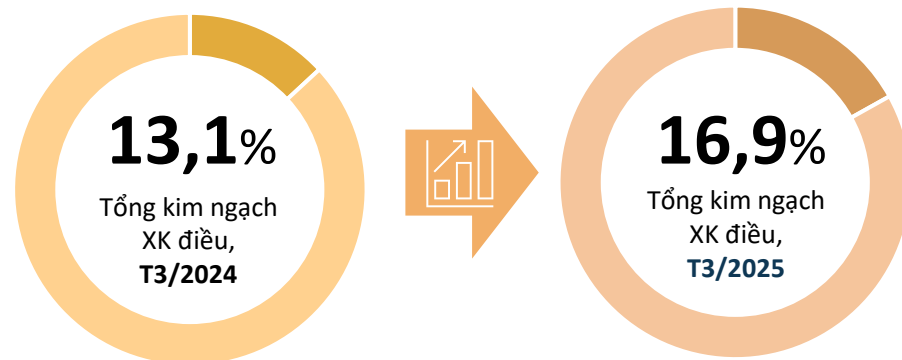
↗ Tăng **153%** so với T02/2025

↗ Tăng **35%** so với T3/2024

↓ Thấp hơn **28 tấn** so với bình quân theo tháng năm 2024

❖ Lũy kế 3 tháng đầu năm 2025 đạt **17,4 nghìn tấn**, đạt **14%** khối lượng năm 2024

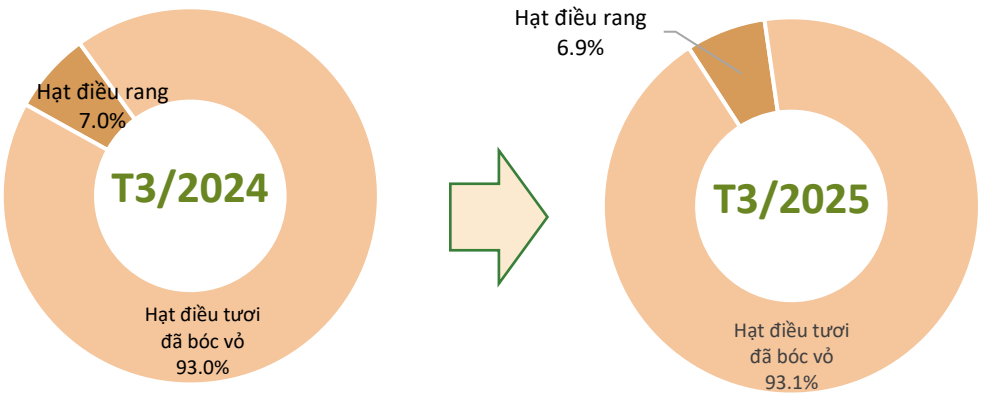
Biến động tỷ trọng giá trị điều của VN sang thị trường Trung Quốc, T3/2025





ĐIỀU

Cơ cấu chủng loại điều xuất khẩu sang thị trường Trung Quốc, T3/2025



Kết quả xuất khẩu điều sang thị trường Trung Quốc, T3/2025



Điều tươi đã bóc vỏ

Kim ngạch: **64,1** triệu USD

Tăng **146%** so với T02/2025

Tăng **67%** so với T3/2024



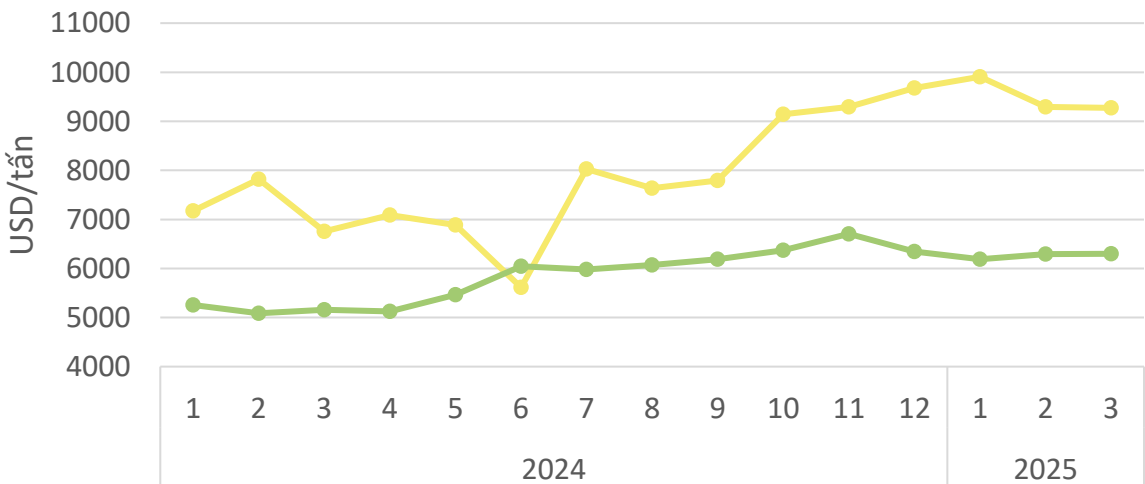
Điều rang

Kim ngạch: **0,8** triệu USD

Giảm **2,8%** so với T02/2025

Giảm **78,1%** so với T3/2024

Giá điều xuất khẩu bình quân sang thị trường Trung Quốc, T3/2025



Điều tươi đã bóc vỏ

Giá xuất khẩu bình quân trong T3/2025 ở mức **6.301** USD/tấn; **tăng 0,1%** so với tháng trước; và **tăng 22%** so với cùng kỳ năm 2024.

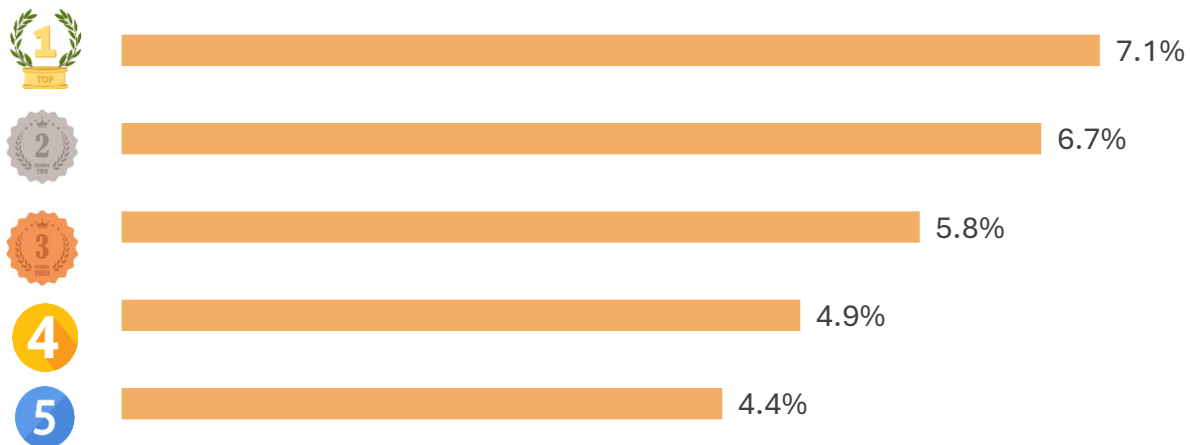
Điều rang

Giá xuất khẩu bình quân trong T3/2025 ở mức **9.275** USD/tấn; **giảm 0,2%** so với tháng trước; và **tăng 37%** so với cùng kỳ năm 2024.

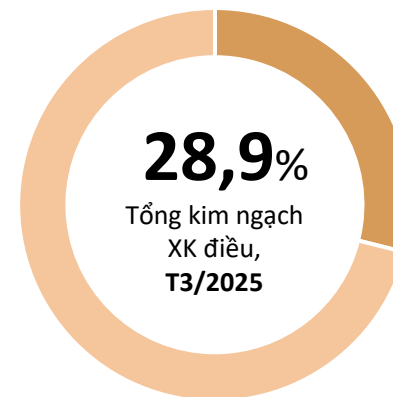


ĐIỀU

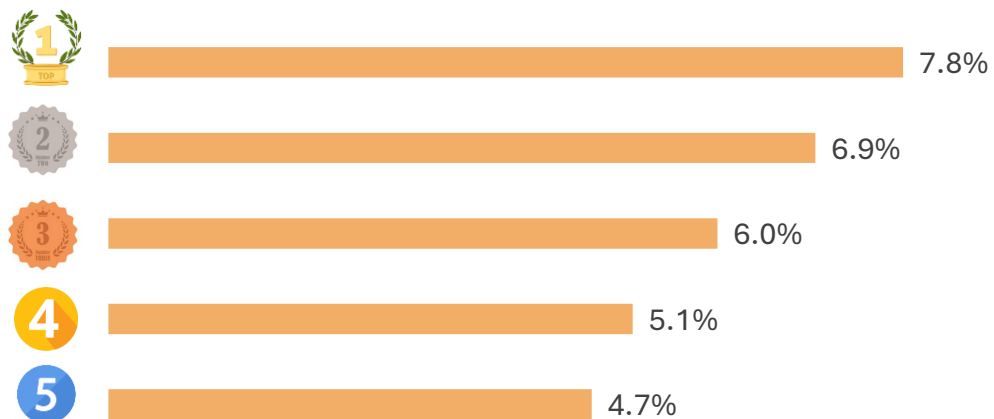
TOP 5 doanh nghiệp về kim ngạch xuất khẩu sang thị trường Trung Quốc, T3/2025



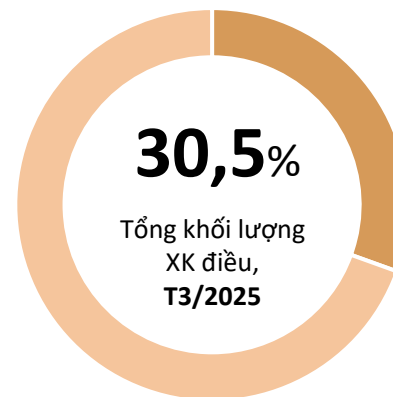
Tỷ trọng về kim ngạch của TOP 5 doanh nghiệp xuất khẩu sang thị trường Trung Quốc, T3/2025



TOP 5 doanh nghiệp về khối lượng xuất khẩu sang thị trường Trung Quốc, T3/2025



Tỷ trọng về khối lượng của TOP 5 doanh nghiệp xuất khẩu sang thị trường Trung Quốc, T3/2025





ĐIỂM TIN THỊ TRƯỜNG ĐIỀU TRUNG QUỐC

Công ty Trung Quốc Sinomach Hainan nghiên cứu xây dựng kho hạt điều tại tỉnh Kampong Thom (Campuchia)

Ngày 09/4/2025, Công ty TNHH Phát triển Sinomach Hainan (Trung Quốc) đang khảo sát xây dựng kho chứa và sân phơi hạt điều tại tỉnh Kampong Thom, Campuchia nhằm thúc đẩy chế biến và xuất khẩu nông sản, đặc biệt là điều. Tại cuộc họp do Cố vấn Thủ tướng Hean Sahib chủ trì, phía Công ty bày tỏ mong muốn hợp tác với Chính phủ Campuchia để triển khai dự án.

Chính phủ Campuchia đánh giá cao đề xuất này, khẳng định đầu tư vào ngành điều sẽ góp phần phát triển kinh tế nông thôn và nâng cao đời sống người dân.

Sinomach Hainan là doanh nghiệp nhà nước Trung Quốc có năng lực trong nông nghiệp và công nghiệp phụ trợ. Nếu thành công, dự án sẽ tăng năng lực chế biến, cải thiện thu nhập nông dân và đưa Campuchia vươn lên trong chuỗi giá trị hạt điều toàn cầu.

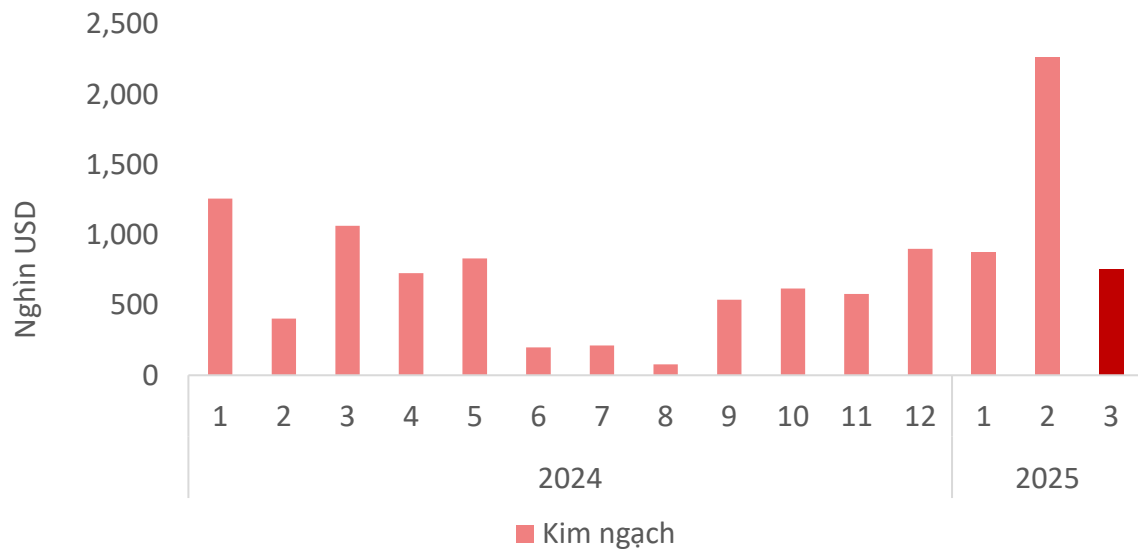
Nguồn: [construction-property.com](https://www.construction-property.com)



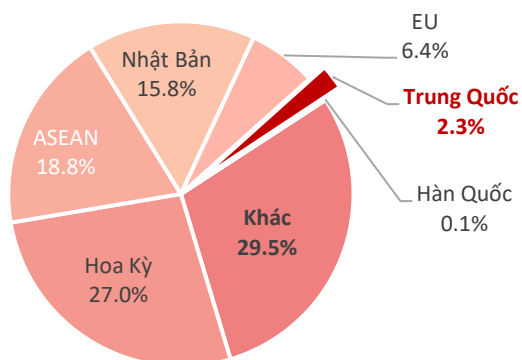


THỊT VÀ SP TỪ THỊT (XK)

Giá trị xuất khẩu thịt và SP từ thịt sang thị trường Trung Quốc T3/2025



Tỷ trọng giá trị XK thịt và SP từ thịt của VN sang thị trường Trung Quốc T3/2025



Kết quả xuất khẩu thịt và SP từ thịt sang thị trường Trung Quốc T3/2025



0,75
triệu USD

KIM NGẠCH

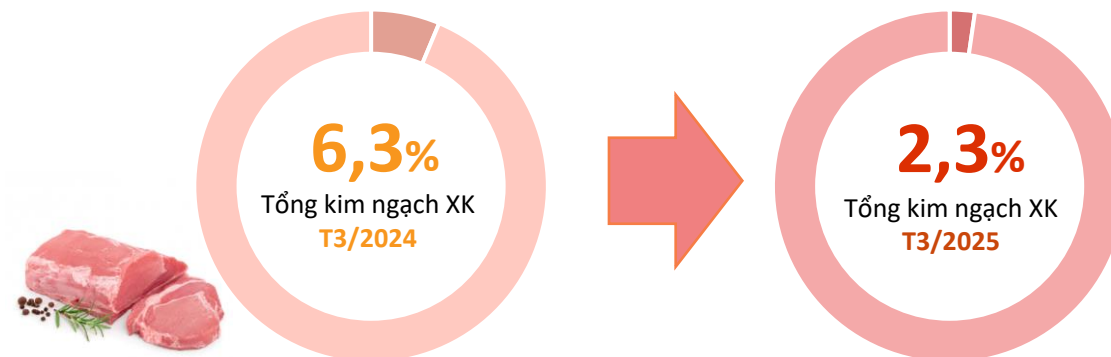
↘ Giảm **66,7%** so với T2/2025

↘ Giảm **29,2%** so với T3/2024

↗ Cao hơn **136,8 nghìn USD** so với bình quân theo tháng năm 2024

◇ Lũy kế 3 tháng 2025 đạt **3,9 triệu USD**, đạt **52,6%** kim ngạch 2024

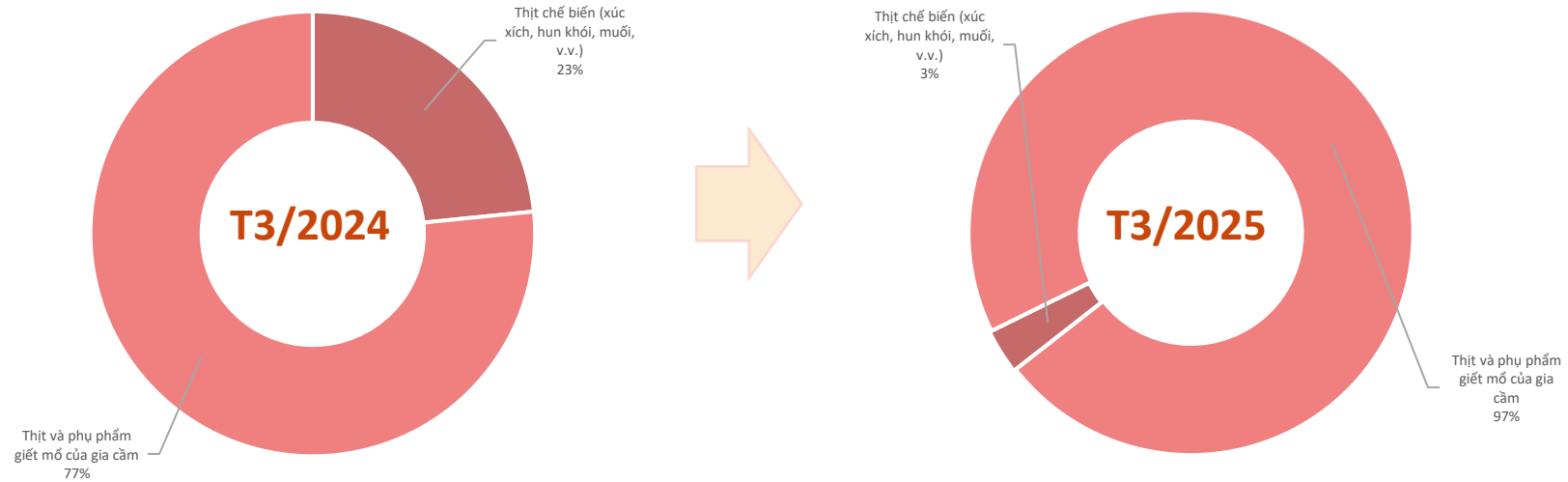
Biến động tỷ trọng giá trị thịt & SP từ thịt của VN sang thị trường Trung Quốc T3/2025





THỊT VÀ SP TỪ THỊT (XK)

Cơ cấu chủng loại thịt và SP từ thịt xuất khẩu sang thị trường Trung Quốc T3/2025



Kết quả xuất khẩu thịt và SP từ thịt sang thị trường Trung Quốc T3/2025



Thịt và phụ phẩm giết mổ của gia cầm

Kim ngạch: **0,729** triệu USD

Giảm **55,2%** so với T2/2025

Giảm **10,6%** so với T3/2024



Thịt chế biến (xúc xích, hun khói, muối,...)

Kim ngạch: **24,7** nghìn USD

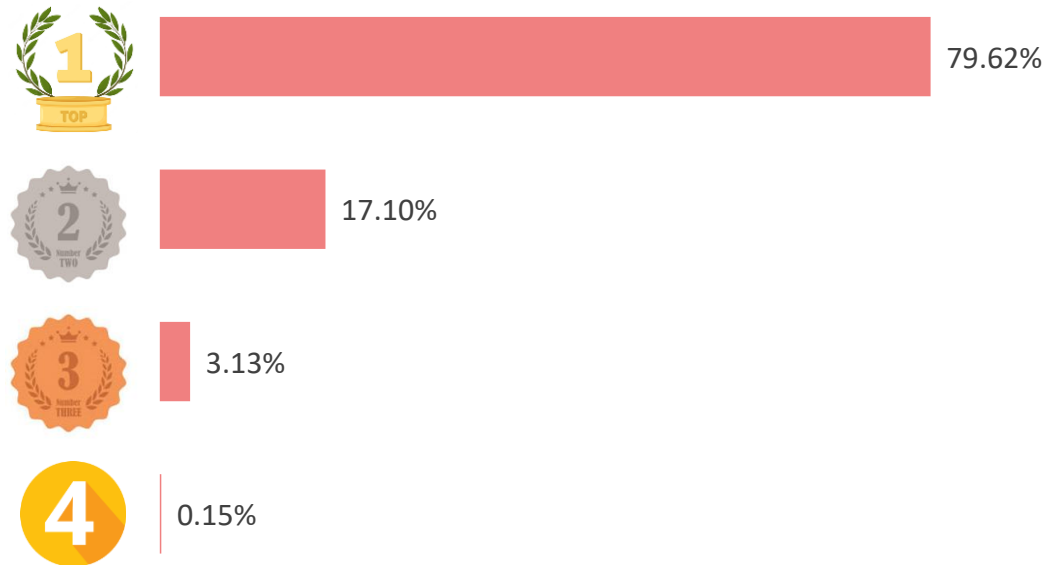
Giảm **96,1%** so với T2/2025

Giảm **90,1%** so với T3/2024

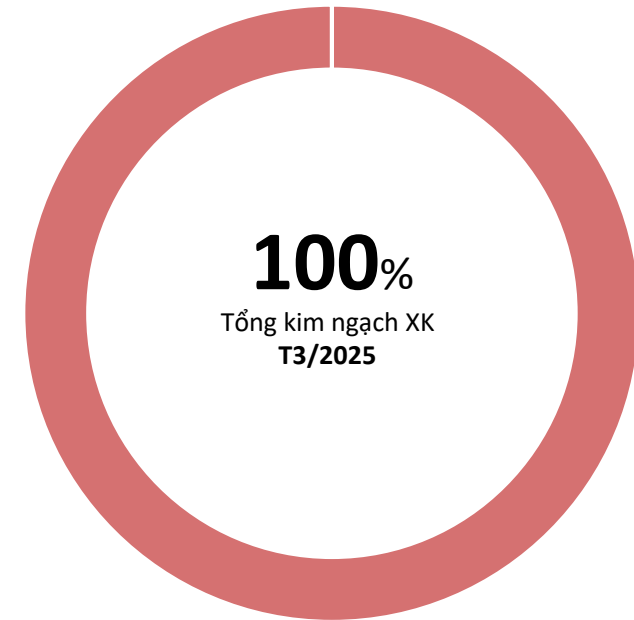


THỊT VÀ SP TỪ THỊT (XK)

TOP 4 doanh nghiệp về kim ngạch xuất khẩu thịt và SP từ thịt lớn nhất sang thị trường Trung Quốc T3/2025



Tỷ trọng về kim ngạch của TOP 4 doanh nghiệp xuất khẩu lớn nhất sang thị trường Trung Quốc T3/2025





THỊT VÀ SP TỪ THỊT

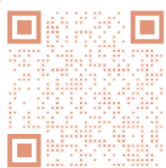
ĐIỂM TIN THỊ TRƯỜNG THỊT VÀ SP TỪ THỊT TRUNG QUỐC



Theo dự báo của Bộ Nông nghiệp Hoa Kỳ (USDA), tổng lượng thịt bò nhập khẩu của Trung Quốc trong năm 2025 ước tính đạt 3,825 triệu tấn, tăng 2% so với năm trước. Tuy nhiên, tốc độ tăng trưởng này được đánh giá là chậm lại do ảnh hưởng của các yếu tố bất ổn toàn cầu, trong đó bao gồm các biện pháp thuế quan và xu hướng cắt giảm chi tiêu của người tiêu dùng trong nước.

Căng thẳng thương mại giữa Trung Quốc và Uruguay đang là một nhân tố có thể tác động tiêu cực đến dòng chảy thương mại thịt bò giữa hai nước. Cụ thể, Trung Quốc đang tiến hành điều tra liên quan đến mặt hàng thịt bò Uruguay, đồng thời tạm ngừng nhập khẩu từ nhà máy chế biến thịt Sirsil, làm dấy lên lo ngại về sự gián đoạn trong chuỗi cung ứng.

Nguồn: Agromeat.com



Tin liên quan



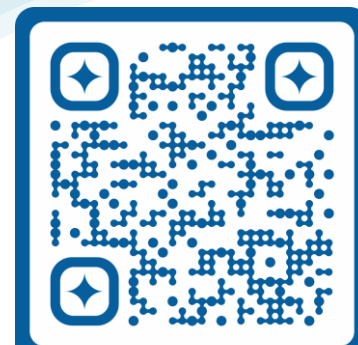
Ý kiến góp ý, xin vui lòng gửi đến:

TRUNG TÂM THÔNG TIN VÀ DỊCH VỤ NÔNG NGHIỆP VÀ MÔI TRƯỜNG
VIỆN CHIẾN LƯỢC, CHÍNH SÁCH NÔNG NGHIỆP VÀ MÔI TRƯỜNG

Địa chỉ: *Số 16 Thụy Khuê, P. Thụy Khuê, Q. Tây Hồ, Hà Nội*

Email: thongtinhitruong@ipsard.gov.vn; info@agro.gov.vn

Website: <http://agro.gov.vn/>



Xem thêm báo cáo